



Một Góc Trời Thôn Dã

Dư Thị Diễm Buồn

CHƯƠNG MƯỜI

Hôm nay chủ nhật, sáng sớm hai bạn đồng nghiệp chung nhà của Cẩm Hương trở về quê thăm gia đình. Họ bảo rằng, chiều tối, theo chuyên xe cuối họ mới trở lại, hoặc là sáng sớm ngày mai trước giờ vào lớp.

Lúc sáng đi chợ về bà tư Hiền ghé qua lấy tiền nhà của họ gửi, và cho nàng mấy trái bắp Buôn-Mê-Thuột còn nóng hổi. Bắp này có hạt màu tím ngả nâu, ăn dẻo, bùi và ngọt. Ở miền đồng bằng chưa nhiều người trồng nên ít có thứ bắp hạt tím như vậy. Bà Tư vui vẻ bảo:

- Chút nữa về, bác bảo Thiện Tố rước cháu qua ăn trưa. Không biết ai bán mà hôm qua Thiện Tố mua về mấy con tôm càng xanh vỏ ngon quá. Bác có mua giá và bún, trưa nay sẽ làm món bún tôm nướng. Cháu qua ăn nghen.

Nàng cười buồn, từ chối khéo bằng cách viện lẽ hôm nay phải ở nhà giặt và ủi áo quần, soạn bài vở chuẩn bị cho tuần tới... Nàng không bận lắm, nhưng không muốn gặp mặt Thiện Tố. Nỗi hờn ghen còn vương vấn trong lòng cô gái trẻ mới yêu và được yêu. Bà Tư Hiền ra về, cũng không vui. Cẩm Hương đưa bà ra tới đường, rồi trở vào nhà đóng cửa rào lại còn đang ngắm soi mấy bụi hoa hồng, mấy khóm cúc vàng nghệ, bông nở ngai tím, hoa huệ trắng thanh khiết theo làn gió thoảng đưa hương diu diu...

- Chị Cẩm Hương! Chị Cẩm Hương...

Nàng quay đầu nhìn ra hướng người gọi. Một nam, một nữ cười tươi đứng ngoài cổng. Cô gái có vẻ ẻo lả đứng khép nép bên người con trai. Người con trai mặc áo thun cổ lật tay cụt màu trắng, trên miệng túi có thêm nhánh cúc bằng chỉ xanh. Quần sọt (short) màu cà- phê sẫm bằng loại hàng xi- mi- li dày và ngắn tới nửa đùi, bày cặp giò khoẻ mạnh vạm vỡ. Trông cậu tươi như cây xoài, cây mận thắm hơi sương mát lạnh vào trời hừng đông. Còn cô thiếu nữ mặc quần lụa đen, áo bà ba bằng lụa màu hồng. Đầu đội chiếc nón lá Gò găng. Nón này sản xuất ở Qui Nhơn, mặt trong ghép bằng những cọng tre nhỏ mức như cọng nhang có thêm chỉ ngũ sắc chằng chịt. Cô xinh xắn, tươi trẻ, gọn gàng trong y phục nửa Âu, nửa Á. Cẩm Hương thoáng ngạc nhiên, rồi vui mừng hiện rõ trên nét mặt, nhưng hơi e dè nhìn người thanh niên như dò hỏi:

- Ở Thành, sao em đến đây?
- Em xuống thăm chị. Đây là Nguyệt Cúc bạn gái của em. Nguyệt Cúc, còn đây là chị Cẩm Hương một kiện tướng của gia đình, mà nhiều lần anh đã nhắc đến.

Nguyệt Cúc miệng cười tươi như hoa, lễ phép chào:

- Dạ chào chị, hôm nay em mới được gặp chị. Anh Thành cứ hay nhắc đến chị luôn.

Cẩm Hương cũng cười vui:

- Vậy sao? Thành nói xấu hay nói tốt về chị của cậu ta đây?

Đúng như trong thư Thành viết gửi cho nàng mấy tháng qua. Ba của Nguyệt Cúc dạy học ở trường Pétrus Ký, còn má cô ta dạy ở Huỳnh Khương Ninh. Cô là đứa con gái thứ hai của gia đình có 2 anh em. Anh cô đang học trường Đại học Dược khoa ở Pháp.

Nguyệt Cúc là một cô gái trẻ đẹp có thân mình cân đối, cô thường đánh quần vợt là thứ giải trí làm cường thân kiện thể. Nước da cô trắng hồng, miệng nhỏ mồm mĩm dễ thương. Mái tóc đen huyền của cô cắt ngắn. Cô nhí nhảnh, có nếp sống tự lập và cách nhìn đời tự nhiên, vô tư, nên trông cô yêu đời và như luôn mang niềm vui đến cho những người chung quanh. Cô không rụt rè, nhút nhát hoặc quá khiêm cung, thận trọng như Cẩm Hương, hoặc như những người con gái Á Đông cha mẹ còn vương mắc ít nhiều nền gia giáo phong kiến. Bởi ngay từ nhỏ cô đã hấp thụ nền văn minh Tây phương của cha mẹ, và học trường đầm từ thuở bé. Sau khi lấy xong bằng trung học Pháp, cô chuyển qua học chương trình Anh ngữ ở Hội Truyền Giáo Tin Lành. Vì cô muốn con đường tiến thân của mình sau này là du học ở Mỹ chứ không ở Pháp như ý định của cha mẹ. Nguyệt Cúc liếc qua người yêu:

- Dĩ nhiên là anh Thành luôn khen chị. Anh khen nhiều lắm, đôi lúc em thấy ghen tương nữa đó.

Cẩm Hương bật cười thành tiếng về lời chân thật và hết sức tự nhiên của cô gái. Cẩm Hương mời cả hai vào nhà. Ba người hàng huyền nói cười rộn rã ... rất là tâm đầu ý hiệp. Thấy Cẩm Hương cứ nhìn chiếc nón Gò Găng chăm chú, Nguyệt Cúc cười thẹn:

- Chắc chị ngạc nhiên tại sao em đội chiếc nón dành cho mấy bà sồn sồn này? Ở Sài Gòn em quen mặc áo đầm, xách bóp đầm che dù reng. Nhưng khi đi chơi với anh Thành, em mặc quốc phục, nên em

mượn chiếc nón của bà vú em. Tuy nó nặng, thô ở mặt ngoài, diêm dúa ở mặt trong nhưng che mát đầu lắm.

Cầm Hương dịu dàng:

- Dù sao đi nữa, khuôn mặt của Nguyệt Cúc vẫn trẻ măng, vẫn trong sáng.

Thành vui vẻ nhìn chị:

- Chị nói vậy, nguyệt Cúc sẽ mừng hết lớn và em cảm thấy mát lòng không uổng chuyến đi này.

Cầm Hương nhớ lại mẹ mình cảm râm: “Thằng Thành về nhà đòi lấy con nhỏ làm ở hãng Denis Frère, nên má giận hờn không thèm nói đến tên nó nữa...”. Bà còn rủa xá: “Nó là thằng bất hiếu. Sinh nó để má sanh trứng gà, trứng vịt luộc ăn còn sướng miệng hơn...”. Má nàng không biết cô này thuộc gia đình gia giáo. Nhờ vào sự quen biết của ba má cô mà Thành được làm việc tại Sài Gòn. Có lẽ tại Thành không nói rõ với mẹ, nên bà cứ tưởng con mình bị mấy con me Tây trá hình dụ dỗ. Chớ bà đâu có ngờ thật ra con dâu tương lai rất tương xứng đáng với con trai bà. Theo Cầm Hương nhận xét, có lẽ sau này cô ta còn trội hơn Thành là khác. Cầm Hương bảo Thành:

- Em có đưa Nguyệt Cúc về thăm ba má chưa?

Thay vì Thành trả lời chị, nhưng Nguyệt Cúc cười lớn nhanh miệng:

- Anh Thành có rủ em đi thăm ba má ảnh mấy lần, nhưng em ngại không dám đi.

Cầm Hương cười chúm chím:

- Tại sao em ngại?

Nguyệt Cúc phụng phịu:

- Tại em làm việc chi ảnh cũng rầy. Anh bảo phải làm như vậy, phải làm thế kia, nếu không làm như vậy thì sai rồi... Và sau cùng lúc nào ảnh cũng nói: “Má anh khó tánh lắm, còn ba anh thì dữ nữa. Em mà là anh thì em sẽ bị đòn nứt mông rồi”.

Cầm Hương mắc tức cười, đánh vào vai Thành:

- Cái thằng này, sao em hù cổ chi vậy? Nguyệt Cúc đã bị nó gạt rồi. Đừng có nghe nó nói bậy. Nếu bà già gặp em sẽ thương mến em liền. Hãy sắp xếp, hôm nào em theo Thành cùng chị về thăm ông bà già nghen. Đừng ngại, có chị mà, Thành không dám ăn hiếp em đâu.

Nguyệt Cúc liếc Thành như hỏi ý, cậu ta cười nheo mắt với người yêu. Nàng trả lời Cầm Hương bằng cái gật đầu và khẽ “ạ”.

Hôm đó Cầm Hương dắt đái em và bạn gái em mình chiều cơm trưa ở quán ăn nơi cầu đúc bắc qua đường đi vào chợ. Dù biết rằng đàn bà con gái con nhà đảng hoàng ít ai ăn chợ, ăn quán như vậy. Tuy nhiên Nguyệt Cúc có cách sống tự do, và Cầm Hương cũng là người cởi mở. Họ không nghĩ nhiều đến những chuyện ràng buộc bởi tiểu tiết thường tình đó. Và lại, nàng cũng không phải đi một mình mà còn có em trai và Nguyệt Cúc nữa mà. Thật ra, Nguyệt Cúc có cái tên trong khai sanh là Marguerite Lý Hoàng. Lý Hoàng là tên của cha cô. Khi vào dân Tây, ông thêm vào tên Henri vào tên mình. Anh của cô tên là Marcel Lý Hoàng. Từ khi yêu Thành, Marguerite liền lấy tên Nguyệt Cúc cho vừa lòng chàng. Hoa marguerite là loại hoa cúc xòe cánh hình tròn như mặt trăng rằm. Nguyệt Cúc là tên dịch từ tên hoa marguerite. Cô ta bảo với người yêu “Nếu được qua Huê Kỳ du học, em sẽ đổi tên là Daisy. Đó là tên mà người Mỹ dịch từ tên hoa marguerite vậy”.

Quán Phú Hưng chứa khoảng 8 cái bàn vuông, mỗi bàn có 4 cái ghế đầu, chia mỗi bên 2 cái. Trên bàn ở góc trong có chai nước tương nhỏ, keo ớt ngâm giấm, hũ tiêu cà, hũ muối và ống sành đựng chùng mười đôi đũa. Bên trong là quầy tính tiền và nào là thùng đựng thuốc gói, thuốc lá, hộp quẹt diêm để bán cho khách hàng khi họ cần. Quán trưa nay ít người, ông chủ quán đang ngồi nhò râu, suy gẫm chuyện đời. Thấy khách vào, ông xăng xái đi ra, lạnh lợi, niềm nở chào mời:

- Chào cô giáo! Chào thầy, chào cô.

Họ chào lại. Cầm Hương hỏi:

- Dạ chào chú, em Hưng dạo này học hành thế nào, có thường về không chú?

Ông chủ quán vui vẻ trả lời:

- Dạ, Hưng học cũng được hạng trung bình. Chiều thứ sáu nào nó cũng về và sáng sớm thứ hai thì trở xuống dưới. Tội nghiệp, từ nhỏ đến lớn nó không có xa nhà. Bây giờ đi học xa nên nó nhớ nhà và nhớ em út lắm. Hôm nay, cô giáo và quý thầy cô muốn dùng món chi?

Cầm Hương quay lại bảo với em mình:

- Ở đây nổi tiếng nem ngon. Người ta thường nói đến Cai Lậy mà chưa ăn nem thì coi như chưa đến Cai Lậy. Vậy hai em thử món ngon vùng này nghen. Sao Nguyệt Cúc, có thích ăn nem không?

Cô gái nhòen miệng cười như hoa hàm tiếu:

- Anh Thành ăn món gì thì em ăn món đó.

Cầm Hương có vẻ hài lòng về cô em dâu tương lai này. Thành cười ha hả, cười chảy nước mắt. Nguyệt Cúc háy và lòn tay xuống bàn nhéo Thành có ý bảo chàng im. Thành vừa cười vừa nói:

- Nguyệt Cúc, em biết ngoan ngoãn từ hồi nào vậy? Đi chơi với anh có lúc nào em chiều ý anh đâu? Nhứt là về ăn uống, bao giờ em cũng kén chọn kỹ và khó khăn lắm. Sao hôm nay bỗng dưng em ngoan hiền quá vậy?

Nguyệt Cúc liếc xéo Thành, tự nhiên nói:

- Tại đi với anh, chỉ có hai đứa mình nên em phải bắt anh chiều cho vui! Còn bây giờ có chị Cầm Hương. Em nể chị nên không dám sách nhiễu đó chứ bộ!

Cầm Hương cười, gọi một đĩa nem chua và một đĩa nem nướng. Nàng hỏi hai em:

- Hai đĩa nem này ăn khai vị. Hai đứa muốn ăn gì thì gọi thêm? Bún nem chua, hay bún nem nướng? Ngoài ra tiệm này còn có hủ tiếu bột-mứt nấu với sườn heo non có tôm và mực, bún nước lèo, bánh xèo, cơm tấm với bì, sườn nướng, tôm, chả... Món nào cũng ngon lắm.

Người chạy bàn vừa bung lên những thức ăn đặt xuống. Không ai bảo ai, cả ba chị em mở mắt thao láo nhìn đĩa nem đã lột hết lớp lá chuối gói. Từng miếng nem mỏng trong vắt, lớn bằng ngón chân cái đều đặn nằm trong những chiếc lá vòng non gói nem heo héo, xanh mượt. Màu nem hường tái của màu thịt nạc tươi đã trở chua, có vân trắng của bì heo lẩn lộn. Trên mỗi chiếc nem có một miếng tỏi chua trắng ngà kèm theo miếng ớt sừng trâu đỏ ngậm giấm. Dĩa kia, ghim trong những cây tre non nhọn đầu, mỗi cây chừng năm viên nem tròn lớn hơn viên đạn bắn cu-li của trẻ con đã nướng vàng óng. Mùi thơm theo hơi khói nghi ngút bốc lên. Đó là món nem nướng. Cả hai đĩa nem nằm cạnh chén nước mắm chua ngọt đỏ màu tương ớt, điểm dứa kiệu xắt mỏng, cùng củ cải đỏ, củ cải trắng, dưa gừng xắt chỉ. Một đĩa rau sống vun chùn, lẩn lộn nhiều loại như là húng cây, húng nhũi, rau răm, dấp cá, lá quế, ngò om, ngò gai, ngò rí tươi xanh, cùng những lá cải xà-lách lớn bản, màu xanh non nhẵn nằm hơn hớn.

Cả ba, ăn uống no nê, nói chuyện tự nhiên vui vẻ cởi mở. Trong khi đó ở bàn bên trong của quán có cặp vợ chồng trẻ cùng ba đứa con nhỏ đang ngồi ăn hủ tiếu. Nhưng đôi mắt người của người đàn bà luôn hướng về bàn của Cầm Hương và chốc chốc lại ngược nhìn nàng như theo dõi.

Thành nhanh chân lại quầy hàng trả tiền. Cầm Hương miệng còn đang ăn ngòm ngoàm không kịp cắn em, đưa tay khoát khoát ra dấu để nàng trả. Nguyệt Cúc cười khúc khích:

- Để anh Thành trả tiền. Ảnh vừa mới lãnh lương hôm qua đó chị. Ảnh không bao chị em mình thì ảnh cũng tiêu vào các chuyện khác hoặc là đãi bạn bè hết.

Cầm Hương cười:

- Trong hai người em trai của chị, Thành là đứa hào phóng nhứt. Em phải kèm chế nó mới được. Hứa với chị, lần sau chúng ta về thăm ông bà già chị nghen. Má ba chị có thành kiến trong việc đàn bà con gái đi làm sở của ngoại quốc, nhứt là sở của Tây. Nghe Thành nói em làm cho hãng Denis Fères. Má ba chị cứ tưởng em như phần đông những cô gái phóng túng đi làm hãng ngoại quốc khác. Nhưng chị chắc chắn rằng, khi ông bà gặp được em họ sẽ có cách nhìn khác và họ sẽ thương mến em...

Thành nhìn người yêu cười có vẻ tinh ranh. Chàng chăm rãi nói:

- Ba má có thành kiến cũng không sai. Hãng ngoại quốc có người vầy, người khác. Những người làm việc giấy tờ, những người coi về dọn dẹp. Có cô nhí nhanh, hết cặp bồ thì đủ đởn với nhân viên người Pháp, người Chà và xuất thân từ tỉnh Pondichéry bên Ấn Độ. Còn Nguyệt Cúc giữ chức phụ tá quản lý của hãng, có văn phòng riêng biệt. Bạn gái thân của cô là con ông phụ tá Giám đốc, nên ban Giám đốc coi cô như con cháu trong nhà.

Cầm Hương bảo:

- Nguyệt Cúc có cốt cách tao nhã, có phong độ trí thức, có dáng dấp cao sang. Trông người thì biết nguồn gốc, tánh tình của Nguyệt Cúc rồi.

Nguyệt Cúc xúc động nhìn Cầm Hương biết ơn. Thành vừa bỏ tiền thối vào túi quần, trở về chỗ mình ngồi xuống ghế, lấy cây tăm, che miệng xĩa răng. Chàng cười hỏi:

- Hai kẻ hạ thần không chán sống kia, thì thầm nói lén trộm gì đó? Bộ không sợ đao phủ quân sao?

Nguyệt Cúc cười hí hí, rồi giả nghiêm mặt nói:

- Tâu bệ hạ, thần thiếp nói bệ hạ là ông vua xạo!

Cầm Hương chêm vào:

- Như bốn Quận Chúa đây, được sự thương mến của Thượng hoàng và Thái hậu, khuyên ngài nên chừa cái tánh xạo khó thương để ghét đó đi. Nếu không thì sẽ bị giáng chức, và làm kiếp lưu đày ngoài biên ải đó bệ hạ...

Cả ba cười như vỡ chợ! Cẩm Hương sực nhớ giựt mình, len lén liếc chung quanh xem có ai nhìn không? Vì nàng quên đi ở đây là Cai Lậy Quốc! Đàn bà con gái ngồi ăn hàng ăn quán đã một việc khó coi rồi, lại còn nói rôn rôn, cười inh ỏi nữa. Lạ quạng có người xấu miệng tiếng ra tiếng vào, đồn đãi sai sự thật cũng phiền lắm! Nhưng rồi, nàng tự trấn an. Thầy kệ, tới đâu thì tới!

Lúc tiễn hai cô cậu lên xe trở về Sài Gòn, Cẩm Hương đưa cho em mình một giỏ xách hơi nặng. Nàng gởi về tặng cho ba má Nguyệt Cúc ba chục nem chua, một chục xoài cát đen đầu mùa.

Nguyệt Cúc siết chặt tay Cẩm Hương:

- Đáng lẽ em tìm gặp chị sớm hơn. Chị biết không? Anh Thành cứ khoe với em chị đẹp, hiền hậu, dễ cảm thông. Ảnh còn khoe chị Ánh Nguyệt, bạn thân của chị đang gây xao xuyên trong tim anh Tuấn. Em ước mong cả 3 sẽ có ngày gặp nhau.

Cẩm Hương ngạc nhiên:

- Tuấn và Ánh Nguyệt chưa đi tới đâu. Tuấn nhút nhát chưa dám tỏ tình với Ánh Nguyệt.

Nguyệt Cúc bảo:

- Nhưng ảnh cứ nhắc nhở chị Ánh Nguyệt với tụi em luôn. Hôm rày ảnh còn coi sách báo để có thể viết bức thư tỏ tình cho chị Ánh Nguyệt thiệt mùi nữa đó.

Lớp Cẩm Hương dạy đầu năm được 20 học trò nữ, và 30 nam. Nam nữ học trò nàng có đứa đã 15, 16 tuổi rồi. Lâu lâu mấy đứa học trò gái vừa tới tuổi dậy thì được cha, hay mẹ đến xin phép nghỉ học để sửa soạn việc hỏi cưới. Có đứa vắng mặt lâu ngày, sau đó hỏi ra mới biết nó đã có chồng hay có vợ rồi. Đa số phụ huynh học sinh ở đây cốt cho con đi học để biết đọc, biết viết rồi về làm ruộng rẫy hoặc buôn bán hơn là quyết tâm cho con ăn học đến nơi đến chốn... Học trò của Cẩm Hương gần cuối năm chỉ còn 2/3. Ngày hôm qua thứ hai, đi học được 30 trò, hôm nay còn có 18 trò. Nàng lấy làm lạ hỏi, nhưng không đứa nào biết tại sao? Đến giờ ra chơi vào, chú Bảy cai trường xuống chuyển lời bà Dương dạy nữ công cũng là coi về đời sống nhân viên mời nàng lên văn phòng. Cẩm Hương viết đề bài "Ăn trái nhớ kẻ trồng cây, uống nước nhớ người đào giếng" cho học sinh làm luận văn, rồi đi lên văn phòng.

Bà Dương có vóc người mập mập khoảng ngoài 40 tuổi, tóc hoa râm. Chồng bà là thầy Tấn dạy lớp ba cũng ở trường này. Bà có 8 đứa con lặn lội. Đứa con trai lớn của bà đang học năm thứ hai trường Le Myre de Vilers dưới Mỹ Tho. Trong trường bà nổi tiếng khó khăn. Học trò thấy bóng dáng bà ở xa, là chúng quẹo nẻo khác để né. Vì gặp bà nếu nam sinh thì bà sẽ bảo: "Tóc em dài cần đi hớt. Sao quần áo lem luốt, dơ bẩn vậy? Móng tay em quá dài cần phải đi cắt..." Nếu gặp nữ sinh thì bà luôn chì chiết: "Con gái phải đảm thắm, nét na, làm gì mà la hét om xòm? Tóc em nên kẹp vén vang lên, đừng để xù xụ như tóc con ma đội mồ. Em giỡn hớt cách chi mà tóc tai bù xù, quần áo xốc xếch như mù điên?..."

Cẩm Hương vừa bước vô văn phòng chào bà. Bà vui vẻ chào lại mời nàng ngồi ghé đối diện với bà. Bà hỏi Cẩm Hương vài ba câu chuyện xã giao băng quơ rồi kéo học tử lấy bức thư đưa cho Cẩm Hương, nghiêm khắc bảo:

- Cai Lậy tuy là chợ quận nhưng nhỏ lắm. Người lạ mặt mới đến đầu chợ thì 15 phút sau, là cuối chợ biết hết ... Đây, thư của phụ huynh học sinh gởi cho trường. Cô hãy đem về xem rồi mai cho chúng tôi biết ý kiến.

Cẩm Hương chưng hửng, nhưng cầm lấy thư chào bà, rồi bước ra đi về lớp. Lớp học vẫn yên lặng, chỉ nghe tiếng rào rào của ngòi viết trên giấy. Vì học trò đang làm bài. Nàng ngồi vào bàn, lấy thư ra xem. Trong thư có những câu rào trước đón sau, và tỏ ý là mình đại diện cho một số phụ huynh học sinh trong quận lên tiếng:

"Cai Lậy, ngày... tháng... năm

Kính thưa ông Đốc học,

Gần đây một số nữ giáo chức trẻ, theo thói Tây Đầm có những hành vi không tốt như uống rượu, ăn hàng ăn quán, cười nói giỡn hớt lả lơ với đàn ông... Những sự kiện này chúng tôi nghĩ rằng sẽ gây ảnh hưởng không tốt cho các con em vô tư, hiền lành của chúng ta trong quận lỵ..."

Cẩm Hương tức muốn rêm cả ngực. Rõ ràng là đặt điều, thêm thắt câu chuyện để nói xấu nàng. Không dẫn được, nàng xách lá thư trở lên văn phòng. Nếu để đến ngày mai, thì đêm nay nàng sẽ thức trắng năm canh! Lần trở lại này có cả ông Đốc học Tý đi họp mới về. Ông Tý ngồi giữa, bà Dương và Cẩm Hương ngồi đối diện nhau. Nàng trình bày hết mọi việc về cậu em trai và bạn đến thăm nàng hôm chủ nhật. Không dẫn được, nàng tức tối:

- Thưa ông Đốc học, tôi thiết nghĩ, những lúc dạy, tôi không làm gì phạm nội qui của trường, còn ngoài giờ dạy và ở bên ngoài đó là đời tư cá nhân của tôi. Sao ở đây lại có những người ăn không ngồi rồi thò vào chuyện người khác vô duyên như vậy? Còn thêm bớt để đặt điều nữa. Thật là xấu miệng độc mồm không sợ mắc khẩu nghiệp!

Ông Đốc Tý cười hiền lành, khuyên:

- Thôi bỏ đi cô, chuyện cũng không có gì nghiêm trọng. Hôm nào họp phụ huynh học sinh tôi sẽ nói khéo với họ. Nhưng cô cũng phải để ý, người dân ở đây rất nghiêm khắc về vấn đề nam nữ... Chuyện vừa xảy đến cho cô đó, có nhằm gì đâu, nhưng nó cũng làm cho cô bức mình lắm. Cho nên tốt nhất tránh là hơn, “Nhập giang tùy khúc, nhập gia tùy tục” mà cô.

Cầm Hương cảm ơn ông rồi trở về lớp. Cả buổi đó, nàng chẳng còn tâm trí nào mà dạy học. Và nàng cảm thấy ghét cay ghét đắng tất cả những ai ở quanh nàng!

.....

Sau khi về thăm ba má, Cầm Hương trở xuống nhà trọ. Xe đến Ngã Ba Trung Lương thường thì dừng lại không lâu, chừng 30 đến 40 phút thôi, để cho hành khách lên xuống cùng đưa hàng hóa lên xe. Người ta gọi là Ngã Ba Trung Lương, có lẽ là ở đây có 3 ngã. Đó là ngã đi vô Mỹ Tho, ngã đi Sài Gòn, và ngã về Mỹ Thuận. Nơi này có nhiều hàng quán bán thức ăn cho hành khách lỡ đường trễ bữa. Nhiều sạp bán các loại chuối ép phơi khô, các loại kẹo chuối, bánh tráng ngọt trộn sữa, bánh phồng khoai nước cốt dừa. Có nhiều người bán dạo theo xe rao hàng lanh lảnh, người mua gọi ơ ơ... họp thành âm thanh đặc biệt, trong một cảnh sinh động náo nhiệt. Thường trong những chuyến đi hoặc về này, Cầm Hương hay mua kẹo chuối. Loại chuối ép phơi khô xắt ra ngào với đường thẻ, hoặc đường tán cho keo lại, rồi trộn với đậu phộng và dừa rám xắt mỏng. Họ trải bằng mặt để nguội cất ra từng cục vuông vừa miếng ăn, gói lại bằng giấy kiếng trong suốt, vào từng bịch nhỏ bán cho hành khách. Ba má nàng rất thích ăn kẹo chuối, uống với nước trà. Nàng cũng thích kẹo này, mỗi lần nhai kẹo thì lẫn lộn mùi chuối hòa với đường. Kẹo chuối vừa ngọt, vừa dẻo, đậu phộng vừa giòn vừa béo như dừa. Uống với nước trà Xiêu Chủng nóng, thật là tuyệt.

Một thiếu nữ vừa bước lên xe, có lẽ cô ta hơn nàng đôi ba tuổi. Dáng vóc coi khỏe mạnh, nước da trắng, tóc dài được kẹp gọn, miệng cười má lúm đồng tiền rất xinh. Cô ta mặc áo dài the bông nhưng ép màu lá mạ, quần xá xì đen, cổ quần khăn the trong suốt màu hồng thắm. Cô ta không son phấn, chỉ tỉa gọn cặp chân mày. Về nữ trang cô đeo bông vàng, giày chuyền mặt ông Phật cũng bằng vàng, và chiếc vòng tay mã não màu nâu đỏ. Cô không đẹp, nhưng mặn mòi, coi thiệt dễ mến, nhất là khi cô cười ngỏn ngoẻn phơi chiếc răng khểnh bên mép trái, và đôi lúm đồng tiền xoáy sâu dưới gò má gần mép miệng.

Thấy cô nhìn dáo dác tìm chỗ ngồi. Cầm Hương xích vào gần cửa sổ xe. Cô gái ngồi xuống tỏ lời cảm ơn bằng giọng trong ấm. Cầm Hương lí nhí trong miệng “Không có chi”, rồi nhắm mắt lại giả bộ ngủ. Cô gái không ngồi yên, nhích qua, nhích lại, chồm tới, thụt lui. Xe bắt đầu lăn bánh. Cô ta biết Cầm Hương còn thức nên gọi chuyện:

- Cô đi về đâu vậy?
- Dạ, tôi về Cai Lậy.

Cô ta cười cởi mở:

- Vậy là mình đi chung đường và xuống cùng bến. Tôi cũng về Cai Lậy. Hình như cô không phải người ở đó? Vì tôi ở Cai Lậy từ nhỏ mà chưa bao giờ gặp cô? Cô ở nơi khác, đến làm việc ở Cai Lậy hả?

Có người đồng hành nói chuyện cũng đỡ buồn, nên Cầm Hương vui vẻ trả lời:

- Dạ, tôi cũng chỉ mới về làm việc ở đó thôi, và cũng ít hay đi đâu.

Cô ta cười mở kể chuyện Cai Lậy, kể chuyện làm ăn... Và cô ta thành thật:

- Tôi ở gần máy chà lúa. Cô biết máy chà đó chứ? Nhà tôi mái ngói vách gạch, có hàng rào đá lớn trước nhà.

Cầm Hương gật đầu, nhớ là mình có lần đi cúng miếu với bà Tư Hiền, trên đường về ghé qua đó và được Thiện Tố đãi nước mía. Cô gái tự nhiên mở giỏ, lấy chiếc bánh ú ra ăn. Ăn xong, cô ta lấy khăn tay chùi miệng, rồi mở bóp đem lấy ra tám kiếng tròn để trong lòng bàn tay sấm soi cái mặt. Xong, cô mò lấy bịch nhỏ kẹo dừa mở ra mời Cầm Hương. Cầm Hương nhã nhặn từ chối. Cô gái lấy một cục, gói giấy gói, để vào miệng nhai ngon lành. Cục kẹo vừa hết thì cô lôi ra bao xí muội lấy một trái ngậm rồi, bảo Cầm Hương:

- Cô biết không? Dượng rề tôi là ông bang Phước Kiếng có cái chà lúa gần máy chà gạo của ông Hai Cung. Di tôi muốn làm mai tôi cho anh tài phú người Tàu lai coi trẻ trung và cũng lành trai lắm. Tuy tôi cũng biết lấy chồng Chệt khỏi phải làm dâu, được ăn thịt hà rầm. Nhưng lấy chồng Tàu tối ngày cứ

nghe nó làm chuyện làm ăn buôn bán xí xô xí xào hoài thì chán eo chán óc! Tôi thích lấy chồng Việt hơn để còn được nghe nói những câu mặn mòi tình tứ, mà dễ cảm thông với nhau hơn. Mặc dù tôi ưa ăn hàm dĩ hơn mắm, nhưng lấy chồng Chệt thì không được đâu.

Cầm Hương cảm thấy mình mến cô bạn đồng hành trên chuyến xe này. Cô cười mở, hồn nhiên. Gần cái miệng, bên mép trái bờ môi cô có nốt ruồi tròn. Thứ gái này ăn hàng xàm xạp tối ngày, ăn hàng không để cái miệng kéo da non, ăn hoài không ngán, ăn suốt tháng tròn năm... Cô ta tiếp:

- Cô đi qua nhà máy chừng một đời thì nhà ông nội tôi, tôi sống với ông bà từ lúc nhỏ. Còn ba má và các em tôi ở gần trong Vườn Đào. Hôm nào mời cô vô nhà tôi chơi. Tôi tên là Ngọc Huệ. Còn cô tên gì? Cô làm gì ở quận nhỏ bé này vậy?

Ngọc Huệ nói đến đó thì xe đến bến. Mọi người nhanh chân xuống xe, cô ta cũng vậy. Cầm Hương không gấp gì, đợi mọi người xuống xe hết rồi nàng mới thủng thỉnh đi xuống. Trước khi được xe kéo đi, Ngọc Huệ còn nói lớn: “Nhớ hôm nào vô nhà tôi chơi nghen, đến máy chà cô hỏi nhà ông Cả Bảy thì ai cũng biết...”. Cầm Hương đưa tay chào cô ta. Nàng quấy túi nãi trên vai, vừa đi vừa lẩm bẩm: “Người dân ở miền quê chân thành và hiếu khách”.

Chiều nay, trên đường dạy học về, Cầm Hương lơn tơn đi với ba đứa học trò. Thu Lan và Ngọc Hà tranh nhau kể cho nàng nghe về mùa nước nổi bắt tôm trướng. Còn Vĩnh Hà là người gốc Huế thuộc dòng dõi vua chúa có cái tước hiệu quý tộc Nguyễn Phúc, thuộc thế hệ Công tằng Tôn nữ. Em điềm đạm, ít nói là trường nữ của ông bà Nguyễn Phúc Ưng Bàng về làm ở quận này trước nàng mấy tháng. Em lắng tai, chăm chú nghe hai bạn và mỉm cười nhiều hơn nói.

Mỗi tuần, cứ vào ngày thứ sáu, trước 45 phút tan trường, học trò lớp Cầm Hương dạy phải ra sân cho huấn luyện viên môn thể dục hướng dẫn. Nên hôm nay các em về hơi trễ.

Khi Cầm Hương cùng lũ học trò ra về thì mặt trời đã ngã khỏi rặng cây bên kia sông. Ánh sáng tủa nhiều màu: xanh, đỏ, tím, vàng... phản chiếu nhau làm cả một vùng trời màu sắc thắm tươi rực rỡ. Gió chiều mát rượi lùa các cành lá cây ăn trái trồng hai bên đường va chạm nhau rào rào. Trên không trung, lác đác đám cò, vạc lẫn chim én chập chờn đôi cánh. Và trên nóc nhà nhà đã quện tỏa làn khói nấu cơm chiều. Dưới dòng rạch, cặp ngỗng trắng đuối rước nhau kêu cò két, cò két...

- Cô ơi! Cô ơi... Mừng quá hôm nay được gặp lại cô!

Cầm Hương quay lại. Thì ra Ngọc Huệ, cô thiếu nữ nàng gặp và quen trên chuyến xe đò mấy tuần trước. Và còn có bà chị thân mến của Thiện Tố đi chung với cô nữa.

Cầm Hương cũng vui vẻ:

- Chào chị Ngọc Huệ. Chị vẫn khỏe chứ? Chị đi chợ hả?

Tay xách mấy gói thuốc Bắc lưng lửng đưa lên, Huệ nói:

- Không, tôi đi hút thuốc cho ông nội tôi. Hôm rày ông bị ể mình. Còn đây là chị Kiều Lan con ông chủ nhà máy Phú Hưng ở bên kia sông đối diện nhà tôi. Chị Kiều Lan, còn đây là chị bạn tôi mới quen trên chuyến xe đò hôm tháng trước. À chị tên gì cà? Đến nay tôi vẫn chưa biết tên?

Ba đứa học trò cúi đầu chào khách rồi rù rì với nhau, sau đó đến gần Cầm Hương “Thưa cô em về, chào cô em về... chào cô em về”.

Ngọc Huệ cười để lộ hàm răng trắng đều. Nàng lạnh miệng:

- Thì ra cô là cô giáo? Cô giáo tên gì đây?

Cầm Hương nhỏ nhẹ:

- Thưa chị, tôi tên Cầm Hương. Chị gọi tôi là Cầm Hương được rồi.

Kiều Lan mở to đôi mắt xéch ngược, ngời sáng nhìn nàng. Chị ta làm mặt lạ làm mặt lạ cho Ngọc Huệ biết như chưa bao giờ gặp Cầm Hương. Chị hỏi:

- Phải cô ở nhà trọ bên nhà dì Tư Hiền không?

Cầm Hương nghĩ không biết mục ta sắp dở trò gì đây? Nàng bảo:

- Dạ thưa phải.

Kiều Lan cười khẩy, hất mặt lên nhả nọc:

- Huệ à, em coi cô giáo đây đẹp khuyh quốc khuyh thành không? Đã vậy cổ theo cách Tây đàm giao thiệp với bạn trai rất là... hào sảng. Thuở Cai Lập Quốc chưa có cô giáo này thì em là hoa khôi. Bây giờ em phải chịu làm á hậu rồi. Em có tức cho tới á khẩu không?

Ngọc Huệ vẫn hồn nhiên:

- Cô giáo tuy không đẹp theo kiểu hoa hậu, nhưng lại đẹp thùy mị đoan trang. Vậy cũng đủ làm cho mấy bà già trầu trong vùng mình hăng hái cầm trầu cau đi cưới cho con cháu họ rồi.

Kiều Lan nói:

- Hèn nào đi Tư Hiền, vợ bé của ba chị muốn đi hỏi cổ cho thằng em trai khác mẹ của chị đó đã.

Bống Kiều Lan hát hàm quay qua hỏi:

- Nè cô giáo, thằng em tui có cho cô biết lời hứa hôn của ông Cả Bảy với ông nội tui chưa?

Cầm Hương làm sao quên được Kiều Liên xon xỏ chửi, và còn hăm he Thiện Tố nữa. Người đời thường nói: *"Khôn cho người ta vái, dại cho người ta thương. Đừng dờ dờ ương ương chúng ghét"*. Bà chị này và cô em đó, xem bộ tánh tình không khác nhau chi mấy! Cô Kiều Lan nếu mặt không cau có, đôi mắt cô nếu không có cái nhìn nung nấu dữ tợn, nếu cặp môi quạ quọ của cô nở nụ cười thoải mái thì nhan sắc cô cũng trên trung bình. Cũng như cô em Kiều Liên tánh tình giống chị. Cô chị Kiều Lan này đã dữ tợn lộ lộ mà còn có vẻ ác ngầm nữa. Cầm Hương áp úng trong miệng chưa biết nói gì, chỉ gật đầu. Kiều Lan đanh đá, bồi tiếp:

- Thằng em một cha khác mẹ với tôi vô phúc có bà má đi giựt chồng người ta. Còn nó bây giờ lại học thói bỏ mồi bắt bóng, phụ khó tham giàu, làm trò lường gạt phản bội. Thật là mẹ nào con nấy, cả một phường không ra gì, cá mè cùng lữa mà!

Cầm Hương vô cùng khó chịu trước thái độ trịch thượng, bất lịch sự của Kiều Lan. Nàng nghiêm giọng:

- Xin lỗi chị, chúng ta chỉ quen thôi, tôi chưa biết gì về chị và chị cũng không biết gì về tôi. Cho nên tôi nghĩ rằng chúng ta không nên nói đến người vắng mặt!

Nếu là một người khác, nghe Cầm Hương nói câu đó sẽ mắc cỡ đỏ mặt tía tai. Nhưng Kiều Lan không chút nao núng, mặt không đổi sắc, còn tỏ vẻ thân thiện giả nhân giả nghĩa, làm bộ từ bi mè khóc chuột chết. Chị ta tha thiết:

- Cô mới đến đây, tôi thấy cô không biết nên nói dùm, kẻo bị những người xấu gạt gẫm. Chớ thật ra chẳng có lợi lộc gì cho tôi cả. Và lại họ cũng là người sống chung với chúng tôi mấy chục năm nay rồi. Tôi chỉ không muốn gia đình mình sau này mang tai tiếng xấu thôi. Mong cô hiểu, chứ tôi cũng không ác ý hay oán thù chi họ...

Cầm Hương hết nhịn nổi, nói thẳng:

- Cảm ơn chị, nhưng tôi chẳng dính líu gì với những người chị vừa nói cả. Nên chuyện của họ tôi thật sự không muốn nghe và cũng không muốn biết. Xin chị cảm phiền đừng nhắc đến nữa.

Kiều Lan chẳng có chút liềm sĩ, còn cười gằn và giọng nói càng đấng chất hơn. Cô ta nhấn mạnh từng chữ, từng câu một. Cầm Hương ngẫm nghĩ "Thế gian này không có loạn chắc mù không vui". Kiều Lan hằn học:

- Cô không muốn nghe chuyện của người khiếm diện? Vậy thì tôi nói về người hiện có mặt ở đây! Tôi muốn nói đến Ngọc Huệ, chắc cô không phản đối chứ?

Cầm Hương chưng hửng, giờ mù muốn giờ trò gì mà kéo Ngọc Huệ vào nữa đây? Nãy giờ Ngọc Huệ để Kiều Lan nói chuyện với cô giáo. Vì nàng vừa gặp người quen là vợ ông lái xoài đi ngang qua. Hàng năm vợ chồng ông lái, đều đến mua sất hết cả vườn xoài nhà cô để đem bán lại cho bạn hàng ở Sài Gòn. Hai người vui vẻ hỏi thăm về chuyện vườn xoài và giá cả, cho nên Ngọc Huệ không để ý Kiều Lan và Cầm Hương đang nói gì với nhau. Giờ bị Kiều Lan gọi giựt ngược, nàng chào bà lái xoài, bảo:

- Hôm nào thím cứ đến gặp ông nội tôi, ông sẽ bớt cho, chỗ quen biết mấy năm nay mà, đừng có ngại...

Bà lái xoài chào chị rồi thoăn thoắt đi. Ngọc Huệ đi trở lại, tươi cười hỏi:

- Chuyện gì vậy chị Kiều Lan?

Kiều Lan không trả lời, kéo tay chị Ngọc Huệ lại trước mặt Cầm Hương nói như hét:

- Cô Cầm Hương, cô có biết Ngọc Huệ đây là ai không?

Cầm Hương chưa kịp mở miệng thì người đàn bà độc địa này giáng xuống một câu, làm nàng á khẩu luôn:

- Ngọc Huệ là hôn thê của thằng con ngoại hôn của ba tôi đó cô à!

Ngoài trời còn sáng trưng mà trong lòng của Cầm Hương đã sụp tối! Ngọc Huệ không biết Kiều Lan đã châm ngòi chiến tranh với Cầm Hương, cô ta cười, ánh mắt rạn rỡ và ướt rượt. Cầm Hương choáng váng! Chỉ có nhắc đến người mình đang yêu nên Ngọc Huệ mới có cử chỉ như vậy! Chị ta đỏ mặt, bảo:

- Chị Kiều Lan nói bậy không hà. Em chưa phải là hôn thê của anh Thiện Tố. Chị nói vậy coi chừng mất duyên con gái của em đó. Thôi, mình về đi. Trời cũng sắp tối rồi. Chào cô giáo ghen, hôm khác gặp lại, có dịp nào mời cô đến nhà tôi chơi.

Kiều Lan vùng vằng chưa chịu bỏ đi. Ngọc Huệ dụ dằng bảo Cầm Hương:

- Tui đâu có quan tâm đến sự sắp đặt của ông bà hai bên. Ba má tui nhờ thầy bói khoa Tam Nguơn Đồ Hình coi tuổi của tui và tuổi ảnh khác nhau. Ba má tui cứng, không muốn tui khổ nên có ý không bằng lòng. Nhưng ông nội tui thì cương quyết gả. Còn đối với tui, tiến tới hay rút lui cũng không quan tâm

lắm. Ảnh cũng bảnh trai, có học hành, vui vẻ, đàng hoàng. Nhưng tui chưa có cảm tình với ảnh nhiều, cho nên sao cũng được. Tính vô cũng cá vồ cá tra. Tính ra cũng cá tra cá vồ.

Cẩm Hương ngẫm thờ dài. Rõ ràng đây là lời nói nước đôi, nửa xôi nửa chè, nửa cá he nửa cá chẻm. Ngọc Huệ hỏi:

- Thôi tụi mình về, chị Kiều Lan.

Nãy giờ tuy làm tỉnh, nhưng lòng ganh ghét của Kiều Lan vẫn còn sôi sục. Nàng chưa chịu buông tha Cẩm Hương:

Ủa, Huệ quên đi thử áo mới để hôm ra mắt họ nhà trai sao?

Ngọc Huệ chưng hửng:

- Nhà trai nào?
- Thì bên chàng trai oai phong lẫm lẫm đó!

Ngọc Huệ néo Kiều Lan:

- Giỡn hoài! Cái thử ăn hàng hà rầm như em ai mà thèm đi coi mắt chị ơi?

Kiều Lan liếc xéo qua Cẩm Hương:

- Huệ giỡn thì có, hôm chị gặp má Huệ trong chợ, bà đã cho chị biết hết rồi.

Cẩm Hương nghe đối đáp:

- Vậy hả? Với em thì sao cũng được...".

Họ đã đi rồi! Cẩm Hương như cái xác không hồn, lững thững về nhà trọ. Mọi sự vật chung quanh nàng không còn ý nghĩa gì nữa cả. Bao nhiêu mộng đẹp đã vỗ cánh bay đi. Cõi lòng nàng tan nát. Từ nhỏ đến bây giờ nàng mới yêu được một người, và được hai bên cha mẹ hài lòng, và ngắm ngẫm khuyến khích. Nàng không đòi hỏi cao xa, mơ mộng viễn vông. Nàng đặt hết niềm hy vọng vào người ấy, mong rằng sau này hai người sẽ có một mái gia đình ấm êm và hạnh phúc. Nàng luôn tự nói với lòng sẽ phụng dưỡng kính yêu mẹ chàng như mẹ mình và hiếu thảo với bà để cho bà được hạnh phúc ở tuổi xế chiều. Nàng thừa biết rằng từ thuở thiếu thời bà luôn gặp cảnh bất hạnh, trái ngang.

Cẩm Hương thờ dài ngao ngán! Một ước muốn bình thường như vậy mà thật sự sao quá khó khăn! Nàng không biết làm gì để khuây khỏa đây? Nàng đã dượng lười biếng không muốn ăn, không muốn ngủ, không muốn làm bất cứ việc gì... và chán nản vô cùng.

Gió chuyển mùa, các lá cây trước nhà trở màu xanh già, rồi vàng và rụng bay tua tủa như lá so đũa, và lá me nhà hàng xóm. Mặt nước kinh sau hè phẳng lặng, chỉ gợn vài làn sóng lăn tăn khi nhánh cây khô nhỏ rơi xuống hay chiếc lá lìa cành lảo đảo rớt trên mặt nước đậm phù sa của con kinh đào này. "Hò ơ... chèo ghe bán cá lòng tong - Em xa người nghĩa khóc rờng như mưa - Hò ơ... tay em hái trái bí đao mà mắt em trào lệ thấm - Xa vắng anh rồi thiên ám địa hôn". Giọng hát của bà hàng xóm nghe buồn não nuột và hợp với hoàn cảnh của Cẩm Hương làm nàng rướm nước mắt.

Suốt mấy cái cuối tuần rồi, cứ mỗi chiều thứ sáu tan trường là nàng đi qua lộ đón xe đò đi Sài Gòn, rồi từ Sài Gòn đi xe về Lái Thiêu. Đến sáng sớm thứ hai nàng xuống xe đò trước cửa trường, đi thẳng vào lớp dạy ngay. Nàng cố tình tránh né không muốn gặp bà Tư Hiền và nhưt là Thiện Tố. Bà Tư Hiền là một người chất phác thật thà. Con bà đã có hứa hôn, bà sắp có dâu, mà tại sao còn hòa với con để có tình gạt gẫm nàng? Lòng người thật khó hiểu! Thật không ai có thể biết trước được họ muốn gì?

Sáng sớm Cẩm Hương ngồi sau hè nhà, trầm ngâm nhìn làn khói tỏa bay từ những thư từ đang đốt trong chậu sành. Biết tâm sự của con, bà Ký Tân khuyên lơn:

- Con đừng tự gạt mình nữa! Bộ đốt hết thư từ rồi, là quên hết được sao? Nhớ thương vẫn là nhớ thương, không dễ dàng quên được đâu. Má chỉ mong con đừng vì ai mà đau khổ mãi, đừng khựng lại ở những gì đã qua.

Cẩm Hương hết sức ngạc nhiên, nàng không ngờ mẹ mình có những ý tưởng thâm trầm và cao đẹp như vậy. Nàng mỉm cười, ánh mắt kính yêu và tự tin nói với mẹ:

- Cảm ơn má, má cứ để mặc con đau buồn, rồi chuyện đâu cũng sẽ vào đấy.

Bà Ký Tân triu mến nhìn đứa con gái độc nhưt của mình. Bà xuống bếp bớt lửa, đập nắp um nôi đậu đen cho mau mềm để nấu chè với táo khô. Và trước khi múc ra chén, ra tô, bà còn cho thêm vào dứa rám, khổ tai xắt mỏng để cả nhà bà giải lao.

Chiều thứ sáu hôm nay, khi hết giờ dạy học là Cẩm Hương xách túi nài ra lộ đón xe đi đến chỗ của Thục An ở Bến Tranh. Con nhỏ đó còn nhắc mấy đứa bạn ngày xưa về hộp mặt như đã hẹn trước, để đập bòn đập bát một bữa cho vui, vì lâu quá bọn nàng chưa gặp lại nhau sau gần cả năm rồi.

Bến Tranh là một quận trù phú, nằm sát Quốc Lộ Bốn và liên tỉnh lộ 29 là những đường giao thông quan trọng nối tỉnh Định Tường với các tỉnh lân cận. Quận Bến Tranh không nhiều vườn tược sản xuất cây ăn trái sầm uất như quận Cái Bè, hay như các huyện khác trong tỉnh. Tuy nhiên, Bến Tranh có nhiều ruộng cung cấp gạo quý như nàng hương, gié vàng, nanh chồn. Có nghề nuôi tằm, dệt vải, cùng các tiểu công nghệ khác như đương đệm, làm túi xách đệm, làm đệm trái, làm nóp đệm để ngủ thay mùng, đương thúng rổ tre Những sản phẩm ở đây nổi tiếng đương khéo, đương dày dặc, lâu bền. Nên rất được chiếu cố.

Cẩm Hương đến nhà Thục An sớm nhưng vẫn sau cô bạn Thụy Châu. Con nhỏ Thục An, đang ở với mẹ trong ngôi nhà thờ ông bà của cha mẹ nó từ nhiều năm nay, sau khi cha nó là chú Hương Hào Trạch theo vợ bé ở Cầu Dầu gần chợ Vòng Nhỏ (Mỹ Tho). Nhà của Thục An như là cái biệt thự, rộng rãi, có nhiều phòng và cách xa những nhà lân cận bởi hàng rào bằng đá cao quá đầu, nên cho dù bọn họ có đồng người, gây ồn ào cũng không làm phiền đến hàng xóm.

Cái sân nhà của Thục An được lát gạch tàu, giữa có bầy hòn non bộ, hai chậu cau kiểng, hai chậu mai chiếu thủy, bốn chậu lan đất, mấy chậu bông lái, mai tứ quý... Bông huệ, cây kiểng tầm thường được chăm sóc chu đáo nên trở bông ê hề, trở lá rậm rạp. Ba của Thục An tuy mê vợ bé nhưng cũng thường về thăm viếng vợ lớn, các con và chu cấp tiền bạc nuôi con rất đầy đủ.

Nguyên do chú Hương Hào Trạch sống một kiểng hai quê là cũng do ý muốn của thím! Số là thím đẻ cho chú một trường nam, ba đứa con gái, mà Thục An là cô gái út. Khi Thục An được tám tuổi, thím lại có thai. Thai nhi bị chết trong bụng mẹ khi được sáu bảy tháng gì đó. Thím phải đẻ non. Lần đẻ đó tưởng thím qua đời, và thím bệnh kéo dài cả năm. Từ đó thím không thích gần gũi chồng, và khuyên chú nên kiếm vợ bé.

Chú Hương Hào Trạch buồn bã, than với dòng họ, bạn bè. Kỳ đưa thím đi viếng chùa Vĩnh Tràng ở miệt Chợ Cũ Mỹ Tho đi vô, để tạ ơn Đức Quan Âm Bồ Tát. Nơi đây, vợ chồng chú gặp cô gái tên là Sáu Cẩm đến làm công quả cho chùa. Cô Sáu Cẩm lữ thời, tánh tình hiền lành, vui vẻ... Thế là Chú Hương Hào Trạch và cô Sáu Cẩm dính với nhau. Thím cũng chấp nhận. Cô Sáu Cẩm biết điều lắm. Dù ở riêng nhưng thỉnh thoảng cô cũng tới lui thăm lom vợ lớn của chồng, quà cáp trong những ngày giỗ và Tết nhứt.

Hôm nay, thím Hương Hào Trạch đi Giáp Nước (ở vàm Hòa Khánh thuộc quận Cái Bè, đi đường tàu một đôi qua sông Cửu Long là địa phận của tỉnh Vĩnh Long) thăm hai bà chị. Nhà chỉ còn có chị bếp già. Trước khi đi, thím dặn con gái:

- Mấy thuở chị em bạn bè bầy gặp gỡ nhau. Con phải tiếp đãi cho tử tế. Má có nấu nồi ca-ri vịt để ăn với bún. Nồi thịt bắp đùi, trứng và cá lóc, má đã kho xong trên bếp đó. Dưa cải chua đã xắt vừa miếng ăn ướp sẵn đựng trong thố, để ở tủ lưới ngăn trên, ngăn dưới còn có hột vịt muối, tôm khô trong keo, và gói lạp xưởng. Chị bếp cũng đã nấu nồi canh chua cá bông lau. Má có mua sẵn mấy trái dưa leo, cà chua, củ hành tây và trái su đựng trong rổ. Nếu cần thì con cứ lấy ra xào nấu cho bạn bè ăn. Trái cây sắp trong đĩa bàn cũng đã rửa sạch rồi...

Thụy Châu trong phòng tắm bước ra, trông sạch sẽ và mát rượi mặc dù nó ồm tong như cây tắm xĩa răng. Tội nghiệp con nhỏ, khi hay tin hôn phu của nó cưới vợ đầm! Nó bịnh luôn cả tháng không ngồi dậy nổi. Cẩm Hương nhớ lúc nghe tin đau khổ của bạn, nàng không khỏi rủa lén: "Đồ cái thằng gặp đó bỏ đặng, thấy trắng quên đèn thế nào cũng gặp quả báo! Sẽ bị con đầm đó cho nó cặm sừng to như sừng bò hồng vậy!". Thấy Cẩm Hương, Thụy Châu mừng quýnh lên:

- Thành hoàng Thổ địa ơi, bấy lâu nay mày trốn đâu mắt biệt vậy con quý? Tao chẳng biết tin tức gì của mày cả. May là tao gặp con Ánh Nguyệt trong chợ Ông Tạ (Sài Gòn) nói, tao mới biết mày vẫn còn hiện hữu trên cõi phàm phu tục tử này...

Thục An cười ha hả:

- Thấy chưa Cẩm Hương, con Thụy Châu dạo này tiến bộ ngó thấy.

Thụy Châu cười:

- Tại nhờ anh mày bỏ tao, nên tao mới khôn ra. Nếu lấy anh mày chắc tao đã thành mục già lú lẫn không chừng.

Nghe hai đứa vui vẻ nói cười. Cẩm Hương thầm phục nhỏ Thụy Châu và cũng thầm khen con Ánh Nguyệt. Đang khi Thụy Châu và anh Thịnh yêu nhau da diết thiết tha, và cũng đã đính hôn rồi, vậy mà nó dám tuyên đoán là cuộc hôn nhân họ sẽ không thành!

- Ê, tao bận tay, đứa nào ra mở cửa xem ai đến nữa vậy bây?

Tiếng nhỏ Thực An eo éo dưới bếp vọng lên. Cẩm Hương và Thụy Châu cùng đi ra mở cửa. Người mới đến còn ở ngoài sân mà nghe cái giọng rồn rảng của nó thì biết ngay là ai rồi, Thực An làm bộ không nghe thấy, nhìn ra cửa sổ xem độ rày cô nàng sành sệ này ra sao?

- Thực An đâu? Cô tiểu chủ của cái nhà lớn quá xá này đâu rồi? Sao không ra tiếp khách quý là người đẹp đất Định Tường ai thấy cũng thương đã đến rồi nè...

Đó là Ánh Nguyệt, cái con mắc toi, mà Ái Mỹ đã đặt cho biệt danh là Gia Cát Lượng. Đây là thứ gái có cái miệng tía lịa, tía lia, lanh lợi, lẹ chệt đôi lúc làm bực mình kẻ khác đó. Nhưng tâm của nó lại hiền, tánh tình chân thật, dễ dãi, không độc ngầm, lúc nào cũng tận lòng giúp đỡ bạn bè. Mặc dù cũng có đứa lợi dụng tánh tình dễ dãi của nó, nhưng khi biết được, nó chẳng một chút giận dữ, oán hờn hay thù ghét... Chưa ai thấy nó buồn được nửa ngày, chưa bao giờ nghe nó nói không ư ai, và cũng chưa hề giữ lâu chuyện rắc rối được 3 ngày trong bụng... Có lẽ nhờ thế mà con nhỏ tròn trịa, tươi mát, trẻ mãi không già, càng ngày lại càng đẹp phơi phơi hơn các bạn trong nhóm.

- Chu mệt ời! Sao dạo này mày đẹp chi mà đẹp lạnh đẹp lũng như vậy hả Ánh Nguyệt? Tao bắt đầu ganh tị rồi đây! Ái Mỹ viết thư cho tao nói cùng đi với mày đến đây hôm nay mà. Nó đâu rồi?

Được Thụy Châu khen tới tấp làm nhỏ Ánh Nguyệt cười ha hả có vẻ khoái chí tởm. Thay vì trả lời người khen mình, con nhỏ lại quay qua hỏi Cẩm Hương:

- Ê, làm gì chị thộn mặt nhìn trôn, nhìn tráo mặt em vậy hả chị Cẩm Hương? Bộ trên mặt em có vẽ chữ cho chị đọc sao? À con Ái Mỹ chết bầm đó cuối tuần này được hôn phu nó về thăm. Nên không biết à ta có đến không nữa? Thôi tội mình hãy tha thứ cho nó, đừng chấp nhứt chi con yêu lỗi đó vì nó đang yêu và được yêu mà.

Cẩm Hương nguýt bạn, trề môi nói:

- Xì, dạo này sao bình cho nhỏ Ái Mỹ quá vậy? Mày nói đúng quá, trên mặt mày đang hiện rõ chữ “cà chớn” để tao đọc đó!

Thực An, còn cầm cái khăn lông nhỏ lau tay, vừa đi ra vừa nói lớn:

- Mấy con kia sao không vào nhà mà đứng ở đó xí xô xí xào vậy? Con Ánh Nguyệt truyền nghề bói toán cho mày hồi nào mà bây giờ mày vượt qua, đọc được cả chữ vô hình trên mặt sư phụ vậy Cẩm Hương?

Cả bọn vừa đi vào nhà vừa cười rộ vui vẻ. Mãi đến gần 7 giờ tối con Nguyệt Mi mới lò mò tới. Nó phụng phịu càm ràm với các bạn:

- Mấy chị xem, con thần thừ Ái Mỹ hẹn 2 giờ chiều tới nhà tui để hai đứa cùng đi đến đây. Đợi mãi gần 4 giờ, tui sốt ruột sợ trễ xe, nhưng nó cũng chẳng đến. Tui định bỏ đi, nhưng ngặt nỗi là nó chưa bao giờ thất hẹn nên phải rón chờ thêm chút nữa. Đến 4 giờ hơn, thằng em trai nó chạy cọt két xe đạp đến cho biết nó không đi được! Thật là đồ quỷ sứ báo hại mà. Tui lật đặt bao xe thổ mộ đến đây liền.

Bạn bè làm bộ suýt soa ra vẻ cô là đứa thật đáng tội nghiệp lắm! Nguyệt Mi là cháu gọi cô Sáu Cầm bằng dì, học trường Collé de Mỹ Tho, chớ không phải bạn học của 5 cô áo tím. Tuy nhiên Nguyệt Mi rất mến Thực An và Ái Mỹ, Ánh Nguyệt nhưng không thân thiện lắm với 2 cô kia. Ánh Nguyệt thường bảo lũ bạn bè:

- Con Nguyệt Mi hiền lành, nhút nhát, nay nhập bọn với mấy đứa chằn ăn trăn quán như tội mình. Nó sẽ cảm thấy lạc loài, rồi rút lui gáp, rút lui như gáp phải tà, ma, quỷ quái vậy.

Lần đó, Ái Mỹ cãi lại:

- Đừng có quả đoán mày. Chị Cẩm Hương cũng hiền lành, chững chạc, ăn nói mực thước. Vậy mà sau khi nhập vào bọn mình, chỉ lại làm đầu thầy.

Thực An nhận xét:

- Cẩm Hương ngọt như đường cát, mát như đường phèn và lành như sương sa, sương sáo, sương sâm. Cô ả lại dễ cảm thông cho cái tật cà chớn của bọn mình. ả thích nói bông đùa cho vui câu chuyện, chớ không hề nói tục, nói trây. Nhưng nghe bọn mình nói trây, ả chỉ cười ngất, rồi bỏ qua, không khó chịu hoặc chê bọn mình vô duyên mất nét...

Ái Mỹ cười rúc rích:

- Bọn mình có nét đâu mà mát?

Cẩm Hương trề môi liếc Ái Mỹ, rồi phản đối:

- Thôi Ái Mỹ ơi, đừng có nịnh bợ tao và hạ mình như vậy không nên. Tao chỉ cố gắng ở bầu thì tròn, ở hộp thì vuông cho cả bọn được thoải mái. Tụi bây đừng có tưng bốc tao quá. Tao mà bay cao sẽ té xuống nát thịt tan xương ngay.

Ánh Nguyệt cười hềnh hếch:

- Chị mà té xuống thì có em ra hứng, đỡ chị về Cai Lậy rồi giải giao cho anh Thiện Tố để ảnh an ủi và vỗ về chị.

Thụy Châu thiệt tình, lên tiếng.

- Thôi đi tắm đi rồi ra ăn tối. Hôm nay mày vất vả nên khởi làm công tác dọn cơm. Và sau bữa ăn khởi rửa chén. Để bọn tao làm hết cho Nguyệt Mi.

Ánh Nguyệt tiếp lời Thụy Châu liếc liếc xuống bếp, nói lớn:

- Phải à, Nguyệt Mi đi tắm cho mát mẻ rồi ra ăn cà- ri dê và cơm nị của con Thục An nấu. Tụi bây có biết sao chúng ta sẽ được thưởng thức món ăn, và cơm lạ nấu theo kiểu Ấn Độ này không?

Mấy đứa kia nhao nhao lên. Riêng Cẩm Hương thấy miệng Ánh Nguyệt cười chúm chím, cặp mắt có vẻ tinh nghịch, nghĩ thầm: “Không biết đến phiên ai sẽ là nạn nhân của con này đây?”. Ánh Nguyệt trợn mắt hỏi các bạn:

- Thật sự tụi bây không biết gì sao? Chu choa ơi, quả là chậm tiến! Có gì là lạ đâu, con Thục An sắp sửa lấy chồng, nên đi học nấu ăn đãi bọn mình trước, để rút kinh nghiệm khi về làm dâu cho gia tộc nhà chú Bảy Chà có tiệm bán hàng vải gần nhà hàng Charner giàu nứt trứng ở Sài Gòn đó tụi bây ơi!

Cả bọn cười bò lăn! Con Thục An đang chụm lửa, chịu không nổi xách cái nui lau bếp rượt chọi Ánh Nguyệt, cười chảy nước mắt và rửa xả om sòm...

Hôm nay có mặt 5 nàng ở đây, như đã hẹn với nhau từ năm ngoái, lúc họp mặt ở nhà Ánh Nguyệt. Theo lẽ thì phải 6 người kể từ dạo Nguyệt Mi nhập bọn thì là “Lục Nữ La Sát” chớ không còn là “Ngũ Nữ La Sát” nữa. Mai kia cả bọn có gia đình hết rồi thì muốn có hai, ba móng họp mặt chưa chắc đã được. Những buổi họp mặt hàng năm các cô kể lể cho nhau nghe, những chuyện vui, buồn... Rồi họ ăn uống, đi thăm di tích lịch sử, xem phim... Từ trước đến giờ cả bọn chỉ mới đi dự đám cưới của Thụy Châu tháng Giêng năm rồi thôi.

Tình trạng Thụy Châu đáng thương lắm! Sau ngày bị thằng anh ôn dịch của nhỏ Thục An bỏ, nó xất bất xang bang kéo dài gần hai năm trời nhỏ ta không bước ra khỏi nhà. Nhưng sau cơn mưa, trời lại sáng chớ bộ! Có một hôm, em trai nó đi dọn giá lúa ngang qua ghé lại giây lát thăm chị mình. Thụy Châu lại lọt vào đôi mắt bù lạch ăn của bác thông ngôn quan Chánh Tham Biện, quen với em nó cũng có mặt hôm đó. Thế là thằng em làm ô thược bác cầu. Vậy là năm rồi “Lục Nữ La Sát” gồm có: Thục An, Ái Mỹ, Cẩm Hương, Ánh Nguyệt, Thụy Châu, Nguyệt Mi. Cả bọn 5 cô kéo nhau về dự đám cưới của nhỏ Thụy Châu. Chú rể lớn hơn cô dâu những 13 cái xuân già, vợ chết, nhưng không có con riêng. Anh chàng công chức bánh trai đứng bên nàng Thụy Châu mảnh khảnh, nên trông đôi uyên ương này không chênh lệch về tuổi tác cho lắm. Phu quân nó cứng vợ, giỏi nịnh đầm nên nó không bận rộn hoặc bị ràng buộc như những người phụ nữ có chồng khác.

Nguyệt Mi chọt hỏi:

- Chị Cẩm Hương, sao chị có vẻ buồn quá vậy?

Cẩm Hương chưa trả lời, Thục An chọt thấy Thụy Châu vừa nhai ngòm ngoàm trái ổi chua chấm muối ớt, vừa hít hà vì cay, lên tiếng hỏi:

- Ủa, bộ mày có bầu hả Thụy Châu? Tụi này giờ tao thấy mày chiếu cố nhiều về những trái chua đó ghen.

Thụy Châu cười hí hí:

- Vợ chồng tao đang mong đây! Chưa có mày ơi. À mà nhỏ Nguyệt Mi nhận xét coi bộ đúng. Chuyện gì mà mày có vẻ tâm sầu bạch phát quá vậy Cẩm Hương?

Ánh Nguyệt lại lên giọng thầy đời:

- Ở đây có Gia Cát Lượng, có trạng sư, có phụ thẩm, và tui cũng đã từng làm quan tòa xử tụi bây rồi. Cả bọn toàn là thứ tai to mặt bự có tầm vóc! Kể đi chị Cẩm Hương. Tụi em nghiên cứu tình hình, tìm cho chị một giải pháp ổn thỏa. Đừng có xạo, làm bộ ngây thơ vô số tội nói với bọn này là chị không có gì hết đó ghen.

Mấy con khỉ đột có tài chí chèo này đang dòn dập hỏi Cẩm Hương, cho dù không nói cũng không được với bọn chúng. Nàng chưa kịp mở miệng thì Thục An bỏ mớ tới:

- Nè Cẩm Hương, mặc dù mày được nhỏ Ánh Nguyệt truyền nghề bói toán, nhưng mày có giỏi đến đâu cũng thua cái nhận xét thần thông quảng đại và đầy kinh nghiệm của sư phụ, có đúng không? Cho nên mày hãy thành thật khai báo đi, đừng để nó lật tẩy thì ể mặt lắm đó...

Cẩm Hương đang buồn, nhưng cố tạo cho mình miệng cười tươi. Tuy nhiên thật sự cái miệng nàng cười méo xẹo như miệng cô đào Năm Phi ca bản “Văn Thiên Tường”, cô này vừa ca vừa khóc nhều nhào. Nàng dùng kể hoãn binh:

- Tụi bây chỉ giỏi tài đoán mò thôi! Bỏn cô nương còn “khuya” mới buồn! Nhưng mà tụi bây nói cũng phải, trước sau gì tao cũng kể cho bọn bây biết nơi ăn chốn ở của kẻ hèn này. Nhưng không phải ngay bây giờ đâu. Khi nào thiên thời, địa lợi, nhân hòa thích hợp thì tao mới kể được. Thôi, khoan nói chuyện tao đã, tao thật sự rất mừng từ ngày con Thụy Châu giả từ đời độc thân bởi có bóng tùng để nương tựa. Con Ái Mỹ thì cũng có anh chàng bánh trai đặt cọc rồi.

Thụy Châu chớp chớp bờ mi, làm vẻ hiu hiu thơ mộng như mấy người đẹp trong tranh của họa sĩ Tô Văn Vân ngoài Hà nội:

- Chồng tao tuy lớn tuổi hơn tao, tuy làm thầy thông ngôn cho quan Chánh Tham Biện, nhưng vẫn có tài bằng bó vết thương lòng của tao còn giỏi hơn mấy ông thầy lang Tây hành nghề.
Thục An cũng lim dim đôi mắt, gật gù:
- Ừ hén, tao thấy mày lóng rày lấy lại niềm vui sống. Tuy còn ốm nhom nhưng da dẻ mày bắt đầu hồng hào. Tao nghe con Ái Mỹ nói chồng mày bắt mày uống thuốc bổ đầu gan cá thu mỗi ngày.

Thụy Châu cười:

- Phải rồi, lúc đầu uống dầu gan cá thu tanh quá là tanh, nhưng uống riết rồi quen đi. Nhờ thế mà da dẻ tao bây giờ mới hồng hào như bọn bây thấy đó.

Nguyệt Mi cười:

- Chị Thụy Châu ơi, em nghĩ ảnh cưới chị vì cái ốm thơ ốm mộng của chị đó. Thôi thì để như vậy, tội gì uống thuốc bổ làm chi. Thuốc có nhiều thứ vừa hôi vừa tanh lại vừa đắng...

Ánh Nguyệt lườm:

- Hấn muốn Thụy Châu uống thuốc bổ là muốn nhỏ mập mập, muốn vợ mình có da có thịt tươi mát đó đã. Chắc hấn không muốn đêm đêm ôm ấp bộ xương cách trí, hay ăn nằm với con khô cá hổ...

Cả bọn cười rộ lên. Cẩm Hương mắng:

- Chuyện gì mà lọt vào cái miệng của con Ánh Nguyệt thì cũng trở nên dữ dằn gớm ghiếc cả. Thụy Châu như Nguyệt Mi nói, có vóc dáng mảnh khảnh như liễu rủ mai gầy, đó là ốm đẹp chứ có khô đét da bọc xương đâu.

Bỗng con Thục An rống hống nháy theo giọng kếp Tư Út đóng vai Điệp trong vở cải lương “Hoa Rơi Cửa Phật”, phỏng theo sự tích cuộc tình Lan và Điệp: “Em Lan ôi tội tình chi mà em phải chịu... ừ đây”.

Nhỏ Ánh Nguyệt ngó chung quanh, không thấy ai khác ngoài mấy đứa bạn thân của mình, nên nó cũng lấy giọng hát tiếp: “Em Lan ôi, tội tình chi mà em phải tuột... ừ quần!”.

Cả bọn ôm bụng cười ầm lên, nhưng đứa nào cũng mắc cỡ đỏ mặt tía tai, xúm lại đấm trên vai Ánh Nguyệt thùm thùm. Thụy Châu mắng:

- Bộ mày điên rồi sao? Ca hát bậy bạ nghe mà phát nổi da gà.

Thục An rửa:

- Mày là con mắc dịch mắc toi! Không để cho cái miệng sạch sẽ, chỉ hát những câu tục tĩu dơ bẩn không hà. Tao nghĩ nhà mày ở kế bên xe đò nên ngày nào cũng nghe bọn đánh xe, bạn hàng, hành khách trượt búa...ca hát nhảm nhí, ăn nói ngây thơ, riết rồi mày quen miệng.

Cẩm Hương điềm điềm:

- Tuy vậy, trước mặt người lớn nó tỏ vẻ hiền lành, trước nam phái nó tỏ vẻ đoan trang thùy mị. Chỉ khi nhập bọn với tụi mình thì nó trở quỷ, trở yêu.

Ánh Nguyệt ồm ồm hát thêm: “Em Lan ôi, tội tình chi mà em phải chịu... ừ đầu”. Cả bọn lại phá lên cười hăng hắc. Nguyệt Mi, ngưng cười, nói:

- Rất may trong bọn không có người nào tên Lan cả.

Thụy Châu điềm điềm:

- Nếu tao tên Lan, tao cũng nấu chè cúng ông bà ông vải của tao, xin đổi tên khác.

Thục An vo vánh:

- Mèn ơi, tao định lấy biệt hiệu là Thu Lan. Nhưng thôi tao sẽ nghĩ sửa lại tên khác để mấy con yêu lòi tụi bây không có cơ chọc quê.

Nguyệt Mi làm giọng chị ả:

- Con Thục An thì chúng ta không phải lo nhiều, bởi anh Louis Trần Đình Linh đang chết mê chết mệt nó đó bây ơi. À mà này, anh ta là dân Tây, trong tương lai chắc mày sẽ đeo đít tàu theo hấn về Pháp? Bọn tao không ganh tị mà chúc phúc cho mày đó Thục An. Nhưng hãy nhớ có ăn ra- gu và món bít tết

thì vài tháng cũng nên ăn canh chua cá kho tộ. Đừng có quên những món quốc hồn quốc túy nghen mậy.

Nguyệt Mi vừa dứt lời thì Ánh Nguyệt đổi đề tài, chỗ mỗ xực liền:

- Nguyệt Mi ơi, sao lúc này mầy nói chuyện giống bà già đi âm phủ quá vậy? Mấy đũa có đôi có cặp nhắc đến làm gì? Điều đáng nói là việc của chị Cẩm Hương, và tội nghiệp cho tao với mầy đang còn độc thân vô thời hạn đây nè. Tao đang tìm một đũa để hẹn hò, để làm đẹp phố phường mà mãi đến bây giờ chẳng đào đâu ra một mống. Thật là chán ốm, chán lóm cái bụng!

Thục An vào trong bưng ra một rổ trái cây vun chùn, nào xoài sống, cóc, điều, mận, bòn bon, chôm chôm, măng cầu, xa- bô- chê, ổi... Cuối bàn thì có sẵn cốm chuối sầu riêng, kẹo đậu phộng, thau cốm dẹp trộn dừa và bình nước trà nóng. Dưới bếp còn sôi ừng ực nồi chè thượng. Lần nào họp mặt cũng vậy. Từ đêm đầu thứ sáu, cho đến suốt đêm thứ bảy rạng chủa nhật, tối ngày cả bọn cứ ăn hết mận, tới ngọt, bùi, chua, chát không ngớt. Cả bọn chí chóa sáng cả đêm không ngủ. Đũa nào mòn mỏi lấm chộp mắt một chút thì lại góp chuyện ồn ào, nên đổ ai mà ngủ cho vô?

Con Ánh Nguyệt có lần đã nói: “Đêm nào cũng ngủ, ngủ từ khi lọt lòng mẹ cho đến bây giờ. Ngủ riết rồi sẽ bị mục mắt, và ngày nào đó tụi bây sẽ hối hận khi khám phá ra rằng đời người ngắn ngủi, sao không đi đó đi đây. Nếu mình ngày ngày cứ hùng hục làm việc để có tiền nuôi thân, thì mình lợi dụng đêm mà hưởng thụ những gì chính mình đã tạo ra... Cứ đêm nào cũng ngủ như vậy hoài thì há không phải là một mất mát lớn của kiếp người sao?”. Cả bọn cười vỗ tay tặng thưởng... Có đũa cho là con nhỏ có lối suy nghĩ sâu sắc lịch lãm chuyện đời. Có đũa nói nó là bà cụ non. Có đũa nói, đồ điên, không ngủ có sức đâu mà làm việc? Có đũa còn nói nó bị nhiễm bởi ảnh hưởng nghề nghiệp của thằng anh nó làm xếp nhà máy điện, gần điện riết rồi bị “mát dây”.

Thục An cười lớn:

- Ánh Nguyệt à, thôi thì mầy đi cưới anh chàng Tuấn, làm em dâu của Cẩm Hương đi. Tụi bây có vẻ xứng đào xứng kếp. Bởi mầy thì như con chim chèo bẻo tối ngày không để cái miệng kéo da non. Còn chàng Tuấn thì ít nói, lằm li như cóc hầm hơi, nhưng ưu điểm của hắn là chân thành và làm việc có tiền nhiều để mầy tha hồ mua sắm...

Ánh Nguyệt háy Thục An. Cẩm Hương hứng chí cười lớn:

- Cẩm ơn Thục An nghen. Bổng dưng mầy nhắc chuyện này. Tao cũng thấy thằng Tuấn cưới con Ánh Nguyệt thật đẹp đôi và thật xứng. Mầy nghĩ sao con chim chèo bẻo? Có muốn làm em dâu tao không?

Thục Châu nhăn mặt:

- Tụi bây không biết tâm lý con gái chút nào! Ai lại đi hỏi đối tượng một cách trắng trợn như thế bao giờ? Người ta là con gái, mắc đái cũng tìm lùm cây, còn tự ái và mắc cỡ nữa chớ. Nhưng tao thấy con Thục An nói đúng, và con Cẩm Hương ăn chắc rồi. Tụi bây biết không? Con bạn Ánh Nguyệt của chúng ta tánh tình như con trai. Trong bọn chỉ có Nguyệt Mi bằng tuổi hoặc nhỏ hơn vài đũa, còn lại thì bằng hoặc trên dưới nhau có 2, 3 tuổi thôi. Nhưng con Ánh Nguyệt luôn luôn gọi nhỏ Cẩm Hương bằng chị nghe ngọt sót. Đó là chuyện thứ nhất, chuyện thứ hai là còn lâu nàng mới ngán nói đến chuyện lấy chồng. Nhưng lần này thì khác! Tụi bây mỗi đũa có 2 con mắt hãy nhìn xem nàng đã hồng hồng đôi má, và từ từ mặt đỏ như trái dưa hấu xẻ đôi rồi kia...

Bị các bạn cười chọc ghẹo ầm ỹ. Ánh Nguyệt phóng tới đâm lịch bịch vào lưng Thục Châu, chống chế yếu xìu:

- Đừng có xạo nghen. Bộ có mình tao gọi Cẩm Hương bằng chị hả? Tụi bây cũng gọi như vậy. Tao gọi Cẩm Hương bằng chị ngay từ còn trung học, vì tao nể cái tính nhu mì, đảm thắm, chừng chạc của chị. Tụi bây đừng có hùa với nhau dựng chuyện để tấn công tao. Và tụi bây cũng đừng hồng, bồng cô nương đã có người tình rồi.

Nguyệt Mi la lớn:

- Nhỏ Ánh Nguyệt có người tình không chân dung, hoặc người tình trong tiểu thuyết đó mấy chị ơi!

Ánh Nguyệt thật sự nghe lòng mình vui vui và thẹn. Nàng nhớ mỗi lần đến nhà chơi, Cẩm Hương lỡ bặt tay chuyện gì đó, thì nàng được Tuấn tiếp đãi nồng hậu... Cẩm Hương hứng chí:

- Thôi được rồi, hãy để yên cho Ánh Nguyệt dẹt mọng cua được thằng em tuấn tú đẹp trai của tao. Bây giờ có đũa nào muốn nghe chuyện tình chưa thành thì sắp tan của bồn cô nương không? Hãy cho biết, để bồn cô nương chuẩn bị tinh thần mà kể cho nghe...

Cũng là con Thục Châu có chồng rồi, nên nhiều kinh nghiệm nói lớn với Cẩm Hương cố tình cho cả bọn nghe rõ ràng:

- Cẩm Hương ơi, hãy bỏ cái thối ồm ờ khó ưa để ghét đó đi. Mà phải kể hết ngọn ngành gốc rễ, mọi chi tiết, dù lớn, dù nhỏ li ti cũng vậy cho bọn này nghe, để bọn này mổ xẻ, và xúc thuốc bó băng vết thương lòng cho mày nếu thấy cần.

Ánh Nguyệt theo Thục An xuống bếp bưng chén bát và nôi chè thưng lên, múc ra từng chén cho năm đứa. Máy cô nương kia thì đi tiểu rồi ra ăn chè và lóng tai nghe Cẩm Hương kể về chuyện tình thơ mộng của mình. Họ chắc chắn rằng, mỗi tình đầu của Cẩm Hương sẽ làm ly bi đất không thua gì những chuyện tiểu thuyết tình cảm ướt át của các tác giả nổi tiếng đương thời. Nồi chè thưng có nước cốt dừa, lá dứa, đậu xanh, khổ tai, bột khoai, bạch quả, hạt sen, táo đỏ, dứa râm xào mỏng...

Trong lòng Ánh Nguyệt niềm vui vẫn chưa tan biến. Cô ta có cảm tưởng, cuộc đời sắp tới sẽ còn ngọt béo hơn nồi chè này nếu mộng lớn của mình thành sự thật. Ánh Nguyệt chợt nhớ cách đây 2 tháng, sau lễ Phục Sinh, nàng quá giang xe hơi của người anh họ đi Cai Lậy thăm Cẩm Hương. Tại nhà bà Tư Hiền, bất ngờ nàng gặp Tuấn. Nhân ngày nghỉ phép chàng từ Sài Gòn xuống thăm chị. Thấy Thiện Tố xúc đất đắp gốc chuối, Tuấn cũng phụ giúp cào cỏ đổ xuống mương độn ủ phân để vô gốc cây. Trong khi Cẩm Hương phụ bà Tư làm món cơm tấm bì, Ánh Nguyệt pha nước chanh, gọt đu đủ chín để đãi hai chàng “lực điền tạm thời” kia. Tuấn khen:

- Cô Ánh Nguyệt làm gì mà má ửng hồng vậy? Có phải từ trong bếp chui ra đây không?

Ánh Nguyệt mỉm cười, thẳng thắn:

- Hôm nay bác Tư không cho em vào bếp, vì bác có bày cỗ bàn, yến tiệc gì đâu. Còn em không biết sao mấy tuần nay mặt mày cứ ửng đỏ như mặt trời mọc. Lũ bạn gái chế nhạo em rằng: “Má đỏ hồng hồng muốn chồng thành dịch...”. Em có mài củ nghệ xúc lên mặt, nhưng sắc hồng quái ác này không chịu phai mờ bớt đi. Thiệt tình, em không biết làm sao đây?

Tuấn cười tươi:

- Sao cô vụng nghĩ như vậy. Mặt sáng sủa và có sắc hồng rực rỡ như vậy là có hồng quang phát hiện. Cô sẽ gặp vận may, tấn tài, tấn lộc, tấn bình an, lại còn gặp được duyên lành như ý. Cô hãy tin tôi, tặng mấy củ nghệ cho người ta kho cá chạch, nấu món cà- ri gà khoai lang, nước cốt dừa đi.

Cả hai cùng cười. Thuận tay, Tuấn hái nhánh bông giấy tím đưa cho Ánh Nguyệt:

- Tặng cô nhánh bông này để lấy hên.

Đêm đó, khi về dưới mái nhà tổ đường ở Mỹ Tho, Ánh Nguyệt chiêm bao thấy mình lạc vào con đường với dãy nhà ngói. Trước mỗi nhà là cái cổng có cây bông giấy tím uốn theo vòm cửa bán nguyệt. Mỗi vòm cửa đều hiện lên khuôn mặt của Tuấn. Nhưng ánh nắng tràn tới làm nàng chói mắt. Tỉnh dậy, nàng thấy khung cửa sổ gài sớ, bị gió thổi đẩy mở toát ra để ánh bình minh lọt vào. Nàng mới khám phá ra rằng, tâm hồn trống trải lạnh lạt của mình bỗng dựng động tình xuân với em của Cẩm Hương rồi!

Nhưng Ánh Nguyệt đúng là Ánh Nguyệt! Cô không hổ danh đứa có cái nhìn nhạy bén và tinh khôn nhứt trong bọn. Nàng tỉnh bơ, tuyên bố với các bạn một cách ngon lành:

- Tụi bây nghĩ cũng không quá đáng! Bỏ cô nương cảm thấy như có niềm vui âm ỷ trong tim nhưng không hay biết. Để rồi hôm nay, sau khi nghe bọn bây gán ghép tao làm em dâu chị Cẩm Hương, thì tao cảm thấy lòng mình như có làn gió mát thoáng qua, làm lửa tình nhen nhúm bỗng phùng lên hừng hực. Nhưng lửa tình vẫn thua nồi chè thưng của nhỏ Thục An nấu thơm chi mà thơm lạ thơm lùng, làm cho cơn ham ăn của tao lẩn áp, nên tao quên đi mọi sự việc vừa le lói sáng thì vụt tắt ngấm trong lòng. Và dù chuyện tình của chị Cẩm Hương sắp kể ra đây có mặn như nước biển, hay đắng nghét như khổ qua, hoặc chua lè như khế tàu, hay chát ngảm như chuối non... đi nữa, thì cũng không bằng sự quyến rũ của nồi chè này... Ăn đi, ăn đi tụi bây. Ăn xong bọn mình còn nghe chị Cẩm Hương kể...

Cẩm Hương thềm biết Ánh Nguyệt cảm lẫn, cảm lóc em nàng rồi, nên kẻ tai nói nhỏ với bạn: “Tao biết tẩy của mày rồi, đừng làm bộ lặn mất để tao đỡ đòn đó nghe”. Nhỏ Ánh Nguyệt làm bộ cúi mặt húp chè rột rột, cười hí hí đánh trống lảng:

- Ông Tà ông Địa ơi, nhỏ Thụy Châu mặc bộ đồ màu đỏ đẹp hết chỗ chê!

Thụy Châu nghe ba chớp ba nhoáng, tưởng Ánh Nguyệt khen mình nên miệng cười tươi như hoa, xoay mình qua, lắc mình lại, vuốt áo quần rồi điệu đà:

- Cửa ông xã tao đi Singapore công tác, mua về cho tao đó.

Nguyệt Mi cười ngất: “Hèn gì”, rồi bỏ lửng câu nói. Thụy Châu nhìn đứa này hết đứa kia, muốn biết ý nhỏ Nguyệt Mi muốn nói gì? Thục An mắng:

- Mày chậm hiểu quá đi. Nó nói mặc cả quần lẫn áo một màu đỏ, nên mày giống như cái bao lì xì lớn vậy đó!

Cả bọn lại cười ầm lên. Thụy Châu thôi cười, háy bạn:

- Vô duyên! Thôi đừng có nói giỡn nữa... Bộ tụi bây không muốn nghe chuyện của nhỏ Cẩm Hương sao? Kể đi Cẩm Hương, bà chị thân mến của tụi em...

Mấy đứa bạn, chăm chú ngồi nghe bạn kể chuyện tình. Thụy Châu có chồng rồi, nên trông cô ta có vẻ sành đời hoạt bát lắm. Thực An vẫn ôm, mặt mà nhờ nước da ngăm, có duyên ngăm trong cái cười nửa miệng, chắc chắn đã làm cho anh kếp sắp đình hôn điền đảo tâm hồn. Và Thực An có vẻ say sưa khi có dịp nhắc tới đối phương yêu quý của mình.

Nguyệt Mi đẹp, nước da trắng nõn trắng nà, mắt to, mũi cao. Tóc cô ta luôn cắt như bum bê, nhưng không phải mảnh tượng mà trước sau dài bằng nhau, vén hai bên mép tai như mấy cô xắm ở Chợ Lớn. Cô ta ít nói, điềm đạm, ý tứ, dễ thương. Nhưng lại là đứa đáng tội nghiệp lắm. Cô ta vẫn còn yêu một người đàn ông đã có vợ. Dù biết rằng mối tình đó sẽ gặp nhiều đau khổ trái ngang. Nhờ bạn bè khuyên can, nên nhỏ ngậm ngùi cắt đứt, nhưng làm sao khuyên, cấm được sự thổn thức, sự u uất của con tim!

Tuy anh Thịnh của Thực An bỏ Thụy Châu, nhưng tình bạn hai đứa không vì đó mà sút giảm. Thực An đã khuyên Thụy Châu:

- Anh Thịnh tao chơi đều với mày làm tao hổ thẹn với mày và bạn bè. Giờ đây mày cũng đã có chồng. Ngày trước, mày yêu anh tao bằng cả tâm hồn và trái tim. Chắc mày còn nhớ câu khuyên lơn của Thôi Oanh Oanh bảo Trương Quân Thụy: “Nên đem lòng thờ trước / Thương lấy kẻ về sau”.

Thụy Châu ngậm ngùi:

- Té ra cuộc đời giữa tao và anh Thịnh của mày cũng hơi giống mối tình giữa Thôi Oanh Oanh và Trương Quân Thụy trong vở “Tây Sương Ký”.

Nhưng chỉ chừng vài tháng sau ngày cưới, cảm được cái tánh khí cao thượng của chồng, Thụy Châu an lòng sống hạnh phúc bên cạnh chồng. Nhưng khi biết được người xưa không hạnh phúc bên cạnh vợ, nàng cảm thấy buồn ngủi. Cái lầm lỡ của Thịnh phải trả giá quá mắc. Nhưng với Ái Mỹ, Ánh Nguyệt, thì lại khác. Họ coi tên Thịnh là kẻ ham đó bỏ đặng, tham mới nói cũ, thấy trắng quên đen... bị bắt hạnh là đáng kiếp! Và khi gặp chồng của Thụy Châu mặt mày có khí phách, vóc vạc vạm vỡ, ăn nói bật thiệp vui vẻ, cả hai nhỏ khoái chí tử. Ái Mỹ trẻ môi dài cả thước:

- Chồng nhỏ Thụy Châu không đi Tây, nhưng bảnh trai, hào sảng, phong nhã có thua gì Tây đâu. Mấy đồng tướng của Tàu như: La Thông, Địch Thanh, Tiết Đình San thua ảnh cả trăm cây số về sắc vóc...

Ánh Nguyệt cười hí hí, chót chét:

- Ế, tao thấy hình con vợ đầm của tên Thịnh rồi. Ngộ nghĩnh gì đó! Con mẹ ấy có sóng mũi như cái mỏ con két, giống như bà phù thủy trong phim “Bạch Tuyết / Bảy Chú Lùn” vậy. Môi mụ ta mỏng lét như mép con hến, con sò. Tụi bay nhớ lại đi, hình dung đi, giống y hệt như cái miệng con khỉ vậy.

Rồi cả hai dẹt cả trăm thứ ác mộng cho Thịnh, rồi vui cười hỉ hả còn hơn dự trăm bữa tiệc ê hề bánh trái và tràn ngập thức ăn ngon. Và phần khởi trong lòng như đã trả thù dùm cho Thụy Châu. Rồi cả hai kết luận:

- Cho đáng đời kẻ đứng núi này trông núi nọ, đương nuôi con chó mà cứ ngó con mèo, đương mặc lụa lèo mà khèo vải ú... Đồ cái thứ chết toi, điều moi quạ mỏ, không lỗ mà chui!

Quê ngoại Ánh Nguyệt ở cùng tỉnh Bình Dương với Cẩm Hương. Nhưng gia đình ngoại cô nàng ở chợ, cô là con của chủ vừa gạo, nếp. Nên bạn bè hay gheo “Sau này, anh chàng nào lấy mày khỏi sợ đói, mà còn sướng nữa, bởi chuột sa hũ nếp”. Ánh Nguyệt không đẹp lắm, nhưng rất có duyên, nhút là cái miệng cười và đôi mắt to đen lay láy. Cô trắng trẻo, mảnh khảnh, vui vẻ, lanh lợi, bộc trực, thẳng thắn, xí xọn nên hay dễ mất lòng người khác. Nhớ lúc mới vào trung học, Cẩm Hương và cô chung lớp, ngồi cách nhau một cái bàn, mà hai người chẳng ai nói chuyện với ai. Bởi Cẩm Hương đầm nét, thấy Ánh Nguyệt cứ bô bô cái miệng mắc ghét, nên nàng không thèm chơi. Cho đến ngày kia, không biết đầu câu chuyện ra sao, nhưng khi Cẩm Hương vừa trò tới ngang qua chỗ bọn họ, thì nàng nghe Ánh Nguyệt cười giỡn, và lớn tiếng khoe khoang với bạn bè:

- Tụi bây biết không? Tao vừa đến thì bao nhiêu đứa bu lại liền.

Trong đám bạn đó, có đứa lên tiếng:

- Tao biết, bởi mày là cái hầm cầu tiêu mà...

Cả bọn vỗ tay, cười như vỡ chợ! Ánh Nguyệt rượt đánh con bạn vừa mới phát ngôn bừa bãi đó. Đứa chạy trước, đứa chạy theo phía sau, cả hai nhắm mắt há họng cười ngất ngất, cười ha hả, hét la ơi ời như hai mụ điên... Ánh Nguyệt chạy vô ý nhào vào mình Cẩm Hương làm cả hai té chúi nhủi... Thế là sau đó, hai cô quen và thân nhau.

.....

Gió thổi mạnh làm quần quật cây cành vù sũa ngoài mé hiên. Sấm nổ ầm ầm như trời long đất lở, như muốn xé nát không gian, cùng những tia chớp vội, sáng lòa rồi tắt ngấm, báo hiệu cơn giông lớn sẽ đổ xuống vùng này. Ngọn đèn búp măng hiệu Aida treo từ trên trần nhà bị gió luồn qua cửa lắc lay. Thục An lên tiếng:

- Tụi bây, chỗ nào ngồi yên chỗ đó, đừng có chạy loạn lại đâm sầm với nhau, để tao đi kiểm thêm đèn cây.

Ánh Nguyệt lên tiếng:

- Không cho rời chỗ, thì làm sao tụi tao nói chuyện được chứ? Ờ, tụi bây có biết là chuyện tình của chị Cẩm Hương trái ngang, đen đúa cho nên ông trời gầm gừ giận dữ, phải không tụi bây?

Chưa ai trả lời Ánh Nguyệt thì Thục An cầm cây đèn cầy le lói đi ra:

- Tao đề nghị, tụi mình đêm nay nằm dưới gạch nói chuyện rồi ngủ luôn. Tuy trời mưa nhưng vẫn nóng quá, tụi bây thấy sao?

Cả bọn bằng lòng. Thế là mỗi đứa nào gối, nào mền, nào khăn lông dài, đứa ôm, đứa đắp, đứa ngồi, đứa nằm lê lết nơi phòng khách rộng lót gạch tráng men được lau sạch sẽ bóng ngời. Ngoài trời mưa đều đều, mưa rào rạt, càng ngày càng lớn, mưa như cầm chính mà đổ. Sấm gầm trời và sét nháng lửa không ngừng... Đã nằm dưới nền gạch, nhưng Thụy Châu không quên nê theo rổ trái cây. Nguyệt Mi cũng mò tìm chén muối ớt. Ánh Nguyệt, Thục An cũng với lấy chén chè đang ăn dở của mình.

Tiếng mưa rơi, tiếng gió thổi ngoài hiên. Mưa tạt vào vách ào ạt, hòa với tiếng nước theo máng xối chảy vô lu sành rổ rổ. Gió mạnh thổi, làm những cây măng cầu xiêm, mận, nhãn... quanh nhà cọ quẹt vào nhau vào cửa sổ và vào mái ngói rột rẹt. Sấm chớp lơi và nhẹ nhưng mưa vẫn đổ ào ào. Cẩm Hương vẫn đều giọng kể lể... Các bạn lắng lắng nghe, thỉnh thoảng có tiếng thở dài nhẹ, tiếng tăng háng gần xuống. Nhưng không đứa nào chen vào ngắt ngang để hỏi, để nhắc, hay để chọc quê... Cẩm Hương kết luận:

- Chuyện của tao là như vậy đó. Nó vừa vô duyên lại vừa lảng nhách. Vậy mà tao cảm thấy đau nhức lắm. Theo tụi bây thì tao phải làm sao? Tao muốn rút lui có trật tự cho rồi. Có lẽ khi trở lại trường, tao sẽ làm đơn xin chuyển đi nơi khác. Chuyện tình này có đến với tao cũng được, đến rồi đi biệt cũng không sao. Tao không muốn mình bị thất vọng và đầu độc cuộc đời dài của mình.

Các bạn lao nhao. Ánh Nguyệt nổi nóng:

- Lỗi đâu phải của chị, chị hãy làm sáng tỏ vụ này. Biết đâu mẹ Kiều Tàu, hay ả Kiều Tặc... gì đó ganh ghét chị mà giờ trò đặt chuyện để phá đám chơi.

Thục An chu mỏ:

- Trong bọn mình, mày là đứa ít nói, chính chắn, lại khôn ngoan. Nhưng mỗi khi đụng trận rồi thì mày là đứa chịu chơi nhứt, như con trâu điên có tiền chó không có lùi như loài tép, loài tôm. Sao bây giờ chưa chị mày đã muốn bỏ cuộc rồi? Phải phẫn chấn lên chứ. Phải về tìm hiểu đời tư của hai con chị thần nanh đỏ mỏ của Thiện Tố mà trả đũa lại tụi nó cho tới sát ván. Đồ cà chớn, vô duyên âm đức sút bàn nạo, không gạo nấu, không trấu un. Đồ mất dạy, ích kỷ, suy bụng ta ra bụng người... Thật là đồ cái thứ chết tiệt mà, vô duyên vô cớ đi kiếm chuyện với người ta...

Nguyệt Mi, nhăn mặt:

- Trời ui, chị về ở cái vùng cổ quái rồi tánh tình chị cũng nhiễm thói cổ quái luôn rồi! Nếu là em, thì em sẽ hỏi thẳng anh chàng Thiện Tố coi chuyện thế nào? Có đúng như lời hai mẹ phù thủy Kiều Tàu, Kiều Tặc đó nói không? Nếu họ có đã tâm phá cuộc tình của chị thì chị hãy làm cho họ "cầu sanh bắt đắc, cầu tử bắt năng".

Ánh Nguyệt cười hí hí:

- Ừ, phải làm cho hai mẹ ớ đâm, tà tâm, mất nét đánh chết cũng không chừa đó, khạc không ra mà nuốt cũng không vào. Phải làm cho họ vĩnh bất an ninh mới được.

Nguyệt Mi nhìn Ánh Nguyệt:

- Thị này chỉ giỏi cái miệng ồn ào, cái mồm huyên náo. Có ai thấy y thị dám giết chết con gián, con nhện chưa? Để rồi coi, mai sau có làm vợ anh Tuấn, rùi anh Tuấn xây phòng nhì, y thị sẽ nạt nộ hăm he chồng nghe ớn óc, nổi da gà. Rồi y thị dùng dùng xách dao phay đi bắt ghen. Tới nơi thấy chàng Tuấn ôm con mèo là y thị buông con dao ngã xuống chết giắc cho mà coi.

Cả bọn cười bò lăn bò lộn. Ánh Nguyệt trề môi liếc dài:

- Xi, chừng đó sẽ hay. Mày đừng có khi để tao, rồi đoán mò chuyện khó có thật ghen mậy.

Thụy Châu xen vào:

- Tụi nó nói đúng đó Cẩm Hương. Tại sao mày phải tránh né mẹ con Thiện Tố? Mày có gạt gẫm họ đâu? Cảm thấy có lỗi phải là họ chứ không phải là mày. Mày muốn bỏ cuộc cũng được. Nhưng không

phải âm thầm ra đi, mà trước khi đi phải hỏi cho ra lẽ. Mày nghĩ xem, Thiên Tố của mày năm nay bao nhiêu tuổi? Nếu hấn yêu thương ả Ngọc Huệ, cháu nội ông Cả Bảy thì hấn đã cưới rồi, đâu có gì cản trở mà mãi tới nay vẫn chưa tính tới? Tao chưa gặp mặt hấn, nhưng nghe mày kể, tao biết hấn ta không phải là người dễ thay lòng đổi dạ. Nếu mày thật sự yêu hấn thì phải vững lòng tin và phải tranh đấu cho tới cùng. Đừng nghe lời nhảm nhí của những kẻ chung quanh mà bỏ cuộc...

Thục An xen vào, cảm râm:

- Đòi sao có cái ngữ vô duyên đó! Dùng hạ sách để chia rẽ người ta.

Ánh Nguyệt cười:

- Tao nghĩ rằng đầu óc chứa đầy những thứ dơ dáy xấu xa, đó là sự khôn ngoan của họ. Và nếu trên cõi đời ô trọc này có địa ngục, thì chắc đó là thánh địa của thứ người này!

Cầm Hương cười buồn:

- Thôi đừng có triết lý bá láp tầm phào nữa. Quan niệm của tao không sôi nổi như tụi bây. Với tao thì việc gì đến sẽ đến, không tranh giành, cũng không xin xỏ. Tao tin rằng, mỗi con người trên thế gian này đều có số phận cả, Ông Trời đã an bài, nếu của tao thì chạy trời không khỏi nắng, trước sau gì cũng của tao. Còn nếu không phải của tao thì cho dù tao có nhốt trong thùng, tới thời cơ thì nó cũng bay cao, cũng chạy mất... Cầm ơn bọn bây có nhã ý khuyên, bảo... Nhưng thôi tao bỏ cuộc! Trong yêu thương mà có lắm chuyện phiền toái quá thì còn dây dưa làm chi? Mệt lắm tụi bây ơi!

Ánh Nguyệt học lóm ở đâu câu hát mà ngâm nga rồi ra giọng thầy đời:

- “Ái tình canh chua cá kho, em đừng lo để anh kho dùm cho...”. Tụi em nói như vậy, nhưng mọi việc tùy chị quyết định. Em nhắc cho, chị nên phải cẩn thận, đừng dùng những ngón đòn phép độc hại, quá đáng từ hành động cũng như lời nói, để sau này khỏi áy náy, hối tiếc. Em nghĩ và mong rằng anh Thiên Tố và chị sẽ gặp hoàn cảnh “tiền hung hậu kiết”. Bây giờ anh chị bị trặc trẹo nhiều thứ, nhưng thế nào cả hai cũng đi đến hôn nhân cho coi.

Các bạn nhìn nhỏ cười khúc khích. Nó nhột, nói như hét:

- Làm gì tụi bây cười? Thiệt đó, tao không nói xạo đâu. Hãy thử một lần nữa tin con Ánh Nguyệt này đi.

Cầm Hương bỗng cười buồn:

- Chị tin Ánh Nguyệt. Trong đám khí đột tụi bây đây đứa nào tao cũng tin hết. Nhứt là con Ánh Nguyệt lại sắp là em dâu tao nữa, nếu không tin nó thì tin ai, bây nghĩ có đúng không? Mới nghe con Ánh Nguyệt nói thì chí lý lắm, nhưng nghĩ lại thì chẳng có chỗ nào đáng tin cả. Hoặc dựa vào đâu mà tin chớ? Bởi nó tưởng nó là tiên tri không bằng!

Cả bọn cười ầm ĩ chọc quê nhỏ Ánh Nguyệt. Nàng ta nổi nóng quơ gối ném lung tung, thế là cả bọn cùng ném. Thánh thần ơi, nào mềm, gối nhỏ, gối lớn, rơi rớt khắp phòng.

Mưa đã tạnh, nhưng gió vẫn còn và luồng lách qua cửa lá sách vào nhà lung lay những màn cửa sổ cửa buồng bằng voan màu xanh da trời là lướt phát phơ.

Lật bật mà 3 giờ sáng rồi. Bạn bè đã yên bình trong giấc ngủ, thở pho pho đều đều. Cầm Hương trăn trở không ngủ được. Nổi buồn cứ đeo đẳng bên lòng nàng. Nàng rón rén đi vào phòng, mở cửa sổ nhìn ra ngoài trời. Cơn gió nhẹ, làm rơi lộp độp những giọt mưa còn đọng lại trên lá, trên cây... Nền trời đen, cao thăm thẳm, in những vì sao lu mờ rải rác đó đây. Hướng tây trăng lưỡi liềm chỉ còn là vệt mỏng lét và lờ mờ trong sương đục... Nàng chép miệng thở dài, khép cửa lại. Làn gió sáng đưa hơi sương lành lạnh vào phòng.

CHƯƠNG MƯỜI MỘT

Sáng chửa nhật, Thục An đãi bạn bè món cháo đậu đỏ trước khi ai về nhà nấy. Nhỏ ta không dùng gạo nhum để nấu cháo đậu mà dùng gạo huyết rồng. Tuy cứng, nhưng khi qua tay nhỏ ta thì mềm mại. Không biết nhỏ có để vào chút thuốc tiêu mận (bicarbonate de soude) hay không? Nước dừa để chan lên cháo, nhờ dùng nước cốt chớ không thêm dùng nước nhứt, thì đừng nói chi nước giã. Các món để ăn với cháo đậu đỏ có: Cá bóng trứng kho tiêu, tép trứng chấy mận, bắp chuối luộc bóp giấm được trộn với đậu phộng và rau răm, dưa mắm, củ cải phơi khô ngâm nước tương. Cầm Hương nhận thấy mâm cháo đậu đỏ của nhỏ Thục An sang hơn mâm cháo đậu ở nhà bà Tư Hiền. Nhỏ Ánh Nguyệt vừa ăn, vừa xuýt xoa:

- Mèn ơi, con Thục An nấu cháo huyết rồng ngon độc nhứt vô nhị. Ai mà chê thì cụt lưỡi đó. Con Ánh Nguyệt này phải cho cháo nhập cảng vào bụng ít nhứt cũng hai tô. Con Thục An cà riêng cà tỏi nhưng

giỏi nấu ăn. Nó lựa dưa mắm dòn khuru khuru. Nó kho cá bống như vậy, chắc tui phải tôn nó làm đại sư phụ.

Nguyệt Mi háy dài:

- Bộ mày muốn nó khen vắn công cái tài thêu thùa, làm bánh trái của mày hay sao?

Thụy Châu vừa múc chén cháo thứ hai cho mình, vừa nói:

- Tao không được khéo léo về nữ công như bọn bây. Tao nấu nướng theo kiểu chém to kho mặn. Vậy mà phu quân tao ăn ngon lành. Tình nghĩa vợ chồng càng ngày càng đậm ấm hạnh phúc thêm.

Thục An khoe:

- Thăng hôn phu Chà và lai của tao không theo đạo Hồi nên không có cử thịt heo. Nó cũng không theo đạo Bà-La-Môn nên không cử thịt bò. Nó vô... đạo, nên thịt con gì nó cũng ăn, kể cả thịt chuột, thịt chó cũng chẳng chừa nửa tụi bây ơi!

Ánh Nguyệt pha trò:

- “Trời mưa xức chó trắng/Trời nắng xức chó vàng/Mưa nắng rộn ràng/Trắng vàng xức ráo”. Có phải không Thục An?

Cả bọn cười rồn rồn thiếu điều lủng nóc nhà. Ăn uống xong, Nguyệt Mi và Ánh Nguyệt kiêu từ ra về. Vì nề lời khấn khoản của cô khổ chủ Thục An, cho nên Cẩm Hương ở lại sáng thứ hai trở về chuyến xe sớm nhất. Để đến nơi, xuống xe trước cửa trường là nàng đi thẳng vào lớp dạy luận. Thục An khi đưa Cẩm Hương ra lộ, trong lúc đứng chờ xe, nàng nói:

- Cẩm Hương à, chuyện gì cũng vậy, mày đừng coi nặng quá, phải nói ra, đừng ôm ấp trong lòng mà khổ. Trốn tránh Thiện Tố không phải là một cách ổn thỏa. Hãy gặp anh ta để cùng nhau giải quyết vấn đề. Mày đừng có việc gì cũng ôm hết vào mình, người tổn thương nặng nhứt sẽ là mày đó. Phải chấp nhận chuyện gì xảy đến cho mình.

Cẩm Hương nuốt uất nghẹn, run giọng:

- Tao đã tập hết khả năng rồi! Bởi làm người thì phải đương đầu đó mà!

Rồi Cẩm Hương ngã đầu vào vai bạn để lệ tuôn rơi. Thục An chép miệng:

- Tao biết mày đã dùng hết khả năng để tự lừa dối mình. Cái điều quan trọng là mày phải hiểu rằng tại sao mày đem tất cả những chuyện của mày cho vào dĩ vãng. Tao mong rằng tụi mày mau đem nó ra mổ xẻ để chữa lành vết trầy nhẹ đó đi. Hãy để quá khứ trở thành hồi tưởng thì mọi việc sẽ tốt đẹp. Cố gắng lên nghen. Mỹ ý và thiện ý của đời người là tha thứ...Tao chờ tin vui của mày. Nhớ viết thư cho tao.

Cẩm Hương dùng xe thổ mộ đi từ Bến Tranh đến Ngã Ba Trung Lương. Ở Trung Lương nàng đón xe Mỹ Tho đi Mỹ Thuận, sẽ qua Cai Lậy và ghé ngay trước cửa trường dễ dàng hơn. Nàng vừa xuống xe ngựa, còn đứng lơ ngơ bỗng nghe có ai gọi tên. Thì ra vợ chồng Thiện Cẩm. Lúc nào chàng công tử miệt vườn này mà không ăn mặc chải chuốt? Cậu mặc bộ đồ lớn bằng hàng xi-mi-li màu vỏ lúa chín, cổ cao, ủi thẳng nếp. Tóc cậu chải láng mượt, giày đánh xi- ra bóng ngời. Cậu xức dầu thơm tỏa ra ngào ngạt. Cô vợ Hồng Ánh ăn mặc tươm tất nhưng không lòe loẹt như hai chị chồng. Tóc cô không chải ổ ong, ổ én, mà chải rẽ bầy ba và bới bí bo sau ót. Tuy nhiên cô có vẻ đẹp thùy mị đoan trang. Thấy Cẩm Hương, họ đơn đả mời nàng vào quán ăn sáng, uống cà-phê. Cẩm Hương chưa kịp mở miệng thì Thiện Cẩm chỉ chiếc xe hơi bảo:

- Vợ chồng tôi đi Tân Hiệp ăn đám hỏi người em bà con bên vợ, chiều mới trở về. Tiếc quá, cô giáo về Cai Lậy. Hai đàng đi ngược chiều. Nếu không thì chúng tôi sẽ mời cô quá giang về Cai Lậy để khỏi chờ đợi xe mắc công.

Vừa dứt lời, Thiện Cẩm rút điều thuốc thơm trong hộp mạ vàng ra hút. Cậu chỉ quyền “Bùn Lầy Nước Động” của Hoàng Đạo đang đặt trên bàn, buồn bã nhìn Cẩm Hương:

- Tôi mới vừa xem xong quyền này, cảm thấy lòng mình bào xào quá. Nhóm Tự Lực Văn Đoàn cổ võ nếp sống mới của dân quê, biến thôn quê thành một khung cảnh mới, biến dân quê thành kẻ có ý thức về cuộc sống tân tiến, ăn ở hạp vệ sinh. Nhóm Tự Lực Văn Đoàn chẳng những dùng văn chương đánh thức dân mình biết tìm lẽ sống có lý tưởng mà còn chủ trương canh tân xã hội. Tại sao một kẻ đã từng học trung học như tôi bấy lâu nay lại không cần biết, không thèm làm bổn phận người dân tân tiến!

Cẩm Hương không nói không rằng, bợ ngợ nhìn Hồng Ánh. Cô vợ rót nước vào tách Cẩm Hương, bảo:

- Anh Thiện Cẩm từ lâu được ba má chồng tôi nuông chiều, nên ăn sung mặc sướng và chơi bời quen thói rồi. Bây giờ ảnh đâu có thiện chí, đâu có can đảm cầm cuốc xẻng dọn đất cho dân quê? Đầu thể đồn tre, chẻ lạt làm nhà làm vách cho dân quê? Ai nếu không ra công thì xuất cửa. Nhưng tiền bạc ba má chồng tôi cũng cho ảnh có chừng mực thôi. Cái chí của ảnh tôi cũng thông cảm, nhưng tôi thấy ảnh không thực hiện nổi đâu. Chỉ có anh Thiện Tố thì may ra làm được.

Cẩm Hương an ủi:

- Hễ có chí thì làm gì cũng được hết. Cậu không thể xóc vác nỗi chuyện nặng nhọc, thì cậu có thể mở lớp Bình Dân Học Vụ dạy cho dân quê mù chữ biết đọc, biết viết. Cậu dạy họ ăn ở đúng phép vệ sinh. Vậy là cậu thực hiện được cái chí cải cách nếp sống dân quê của cậu rồi.

Hồng Ánh cười:

- Ảnh dễ xúc động và dễ kích động lắm chị ơi. Giờ đây cuốn sách của Hoàng Đạo làm ảnh nổi hứng. Rồi sau đó vài ngày ảnh sẽ quên, sẽ tiếp tục làm con ông điền chủ như cũ.

Nghe vợ nói, Thiện Cảm nổi nóng nắm tay xuống bàn cái rằm, trợn mắt: “Em có cảm hợm không? Anh đâu phải là thứ người em tưởng. Anh cũng có thiện chí riêng, nhưng vì lỡ sanh ra trong gia đình quá thực tế, quá coi thường lý tưởng, cho nên anh phải làm công tử bột như vậy”.

Hồng Ánh bị chồng làm giựt mình. Nhưng nàng dịu giọng:

- Bởi hồi nhỏ, anh không được rèn luyện tánh siêng năng, cần cù. Bây giờ anh muốn đổi tánh, đổi nếp sống coi bộ cũng khó lắm. Anh thích viết văn, đọc sách, sao anh không rèn luyện ý tưởng, câu văn để viết những cuốn tiểu thuyết có ý hướng giáo dục thanh niên, để đóng góp vào cuộc canh tân xứ sở.

Cầm Hương tán thành:

- Hồng Ánh nói đúng lắm. Mỗi người có một khả năng riêng. Cậu thử làm theo đề nghị của vợ cậu đi. Ngòi bút vẫn mạnh hơn gươm giáo, mạnh hơn lưỡi cuốc lưỡi cày.

Khi vợ chồng Thiện Cảm từ giã, lên xe để đi Tân Hiệp. Cầm Hương cũng đón được xe để về Cai Lậy. Nàng thần thờ suy nghĩ. Thiện Cảm không phải là kẻ ác đức, xấu xa. Cậu cũng có lối suy nghĩ riêng về cuộc đời đáng sống. Nó ví như một đóm lửa nhỏ. Nếu khéo nhen nhúm, khéo giữ lửa đừng tắt, khéo quạt cho lửa cháy phừng thành lửa thiêu thì cậu là một người hữu dụng, hữu ích cho nhân quần xã hội. Nhưng nếu cuộc sống trường giả, các cuộc ăn chơi tái diễn, cứ để cho lửa tắt hoài thì cậu sẽ không làm gì ra trò cả!

Từ Thiện Cảm, Cầm Hương liên tưởng tới Hồng Ánh. Có phải cô say mê cái mã đẹp trai của cậu ta không? Mà sao chịu làm vợ một kẻ ăn bám vào cha mẹ, không chịu coi sóc gia việc, gia viên, điền sản? Quanh năm cậu cấm cho vợ không biết bao nhiêu là cặp sừng, rồi nào là hốt me, đá gà, ăn nhậu hà rằm. Vậy mà cô sẵn sóc chồng, gây cảnh lửa đôi em ám cho chồng. Cậu ưa mèo chuột, nhưng không cặp với cô nào lâu lác, dài hạn. Cậu yêu vợ theo cái cách của cậu. Giữa vợ chồng cậu, phải có những điểm gì ý hợp tâm đầu để gắn bó với nhau.

Cầm Hương giựt mình lấy làm lạ, sao mình lại ở đây? Đây là đâu? Nàng còn đang bàng hoàng tự hỏi mình thì bỗng người đàn ông lạ đẩy cửa phòng bước vào:

- Cô đã tỉnh rồi? Tạ ơn Trời Phật.

Cầm Hương hoảng hồn, định ngồi dậy, nhưng toàn thân ê ẩm, như có mấy trăm tấn đá đè lên người nặng chình chịch làm nàng ngọt ngọt, khó thở... Nàng yếu ớt:

- Tại sao tôi ở đây? Đây là đâu?

Người đàn ông ôn tồn trả lời:

- Cô đang ở nhà thương Tân An. Chúng ta đi cùng chuyến xe bị tai nạn. Tôi chỉ bị xây xát nhẹ thôi, còn cô thì bất tỉnh, không thấy ai bên cô nên tôi ở lại chăm sóc cô, khi xe cứu thương chở chúng ta vào đây.

Cầm Hương châu mày nghĩ ngợi, cố nhớ lại lúc Thục An đưa mình lên xe... Nàng vội hỏi:

- Thưa, mấy giờ rồi? Tôi đã bị hôn mê bao lâu vậy ông?

Người đàn ông trả lời:

Bây giờ gần 6 giờ chiều. Cô ngủ vì thuốc.

Cầm Hương lo sợ, hỏi dồn:

- Tại sao phải ngủ vì thuốc? Tôi bị thương ở đâu? Trời ơi, bộ vết thương nặng lắm phải không?

Người đàn ông có lẽ lớn hơn Thiện Tố đôi ba tuổi. Dáng người ông cao ráo, khỏe mạnh, tóc cắt ngắn. Ông có khuôn mặt điềm đạm, đôi mắt hơi thoáng buồn, nước da đen xạm vì nắng gió. Ông ta chớp hàng mi dài:

- Cô tên Cầm Hương, dạy học như trong giấy tờ tùy thân của cô? Cô cứ gọi tên tôi là Khanh. Tôi là điền chủ, có ruộng vườn ở làng An Khánh thuộc tỉnh Bến Tre. Chuyến này tôi đi Sóc Trăng thăm ba má tôi. Bác sĩ cho biết cô bị nứt xương chân, chờ sáng mai xem phim chụp mới biết kết quả rõ ràng hơn. Họ sợ cô đau nhức, lăn lộn động đến chỗ bị thương nên cho cô thuốc an thần. Cô cần gì tôi giúp cho, đừng có cựa quậy mạnh không nên...

Sáng hôm sau, Khanh đi tìm nhà Thục An báo tin và đánh điện tính về Ty Tiểu Học Mỹ Tho, về Thành em trai của Cầm Hương ở Sài Gòn để anh ta báo tin cho cha mẹ nàng biết... Khi Khanh tìm được đến nhà Thục An

thì ông quản gia cho biết cô đi thăm cha, bất ngờ lâm bệnh. Khanh ở lại chăm sóc Cẩm Hương, một người mới quen trong trường hợp bất đắc dĩ này. Mãi đến hôm sau nữa ba má và em trai nàng xuống thì Khanh mới giao lại cho họ đi về Sóc Trăng thăm cha mẹ. Ba má và em trai của Cẩm Hương rối rít cảm ơn Khanh. Và họ cũng cảm thấy áy náy, mang ơn sâu nặng với kẻ đồng hành giàu lòng giúp đỡ này. Đưa Khanh ra bến xe đò, Thành nói:

- Cảm ơn anh Khanh rất nhiều. Gia đình chúng tôi đã mắc nợ anh rồi, rất mong có dịp đền đáp lại. Lúc nào anh lên Sài Gòn, hãy đến nhà tôi nhé. Địa chỉ đây, chúng ta sẽ đi nhậu một bữa cho đã, nhớ nghen anh Khanh...

Khanh cười hiền:

- Cậu đừng để tâm đến chuyện đó nữa, nếu là người khác thì tôi vẫn làm như vậy thôi. Tôi về thăm ba má và gia đình chị, em tôi, nên không có gấp gáp gì, chừng nào đến cũng được mà. Cậu về thưa lại với hai bác và chị Cẩm Hương của cậu rằng, sự tương trợ là bổn phận của mọi người.

Thành nghĩ thầm, anh chàng này đã làm chàng có nhiều tình cảm. Sự chân thật và bình dị của anh ta cũng đủ làm chàng học hỏi thêm. Người ta nói dân miền Nam chân thật hiền lành là đây, Thành đã thấy rõ, nó đã hiển hiện trong tâm hồn và dung mạo của anh Bùi Công Khanh này. Hôm đi ăn chiều với anh ta, Thành gạn hỏi mấy lần mới biết. Chàng là nghiệp chủ ở Bến Tre, có ruộng cho người ta mướn canh tác, có lò thối dầu dừa, vào thùng đem bán sỉ ở Sài Gòn để chế xà bông, và bán lẻ ở Mỹ Tho, Gò Công, Vĩnh Long... Cha mẹ và các em anh dời về gần gia đình bà chị ở Sóc Trăng đã 8, 9 năm rồi.

Khanh tìm tới Thành tại nhà trọ cùng một xóm bên Khánh Hội. Hai người đi thăm viếng một vài nơi trong thành phố mệnh danh là Hòn Ngọc Viễn Đông cả ngày. Sáng ăn cháo lòng ở Chợ Đũi. Trưa ăn mì vịt ở Chợ Lớn, mỗi người uống 2 chai la-ve. Họ không uống nhiều vì Thành phải đưa Khanh lên thăm Cẩm Hương còn đang dưỡng bệnh ở nhà cha mẹ trên Lái Thiêu, trước khi Khanh trở về Bến Tre. Đó cũng chính là ý của cha mẹ chàng muốn đãi Khanh một bữa cơm để tạ ơn.

Ông bà Ký Tân tiếp đón Khanh như một thượng khách. Mặc dù anh chàng này lù khù, đằm đằm, ít nói, nhưng ông bà có cảm tình chan chứa với người ơn đã cứu giúp con gái mình. Cẩm Hương hôm nay hồng hào nhờ sự chăm sóc của mẹ. Nàng mặc chiếc áo bà ba màu hồng, cổ bà lai, tay rộng, quần lãnh đen mang dép da màu nâu. Mái tóc đen huyền được cắt ngắn hơn kẹp gọn trong cây kẹp đồi mồi có giát mấy hột sa-phia tím. Nàng cặp dưới nách hai cây tó, để khi di chuyển không động đến cái chân bên trái dưới bị gãy ở ống quyển. Bà Ký Tân biết qua Thành, khoảng 7 ngày trước. Khanh từ ở Sóc Trăng về, tiện đường sẽ đi luôn Sài Gòn và sẽ ghé qua thăm chàng. Nên bà đã chuẩn bị cả tuần nay mâm cơm đãi khách hết sức tươm tất. Có xúp măng cua, có tôm ram mặn, có sườn non xào chua ngọt, có đậu Hòa Lan non xào thịt bò, có món bò nướng ống tre và còn có món gỏi bưởi... Bánh bông lan và trái cây là 2 món tráng miệng sau khi dùng cơm. Món gỏi bưởi thì Thành đã ăn nhiều lần do mẹ chàng làm, vậy mà lúc nào chàng cũng ăn hết đĩa hết tô. Còn đối với Khanh thì chưa ăn bao giờ. Chàng cố nhớ lại, nhà mình chưa ăn món này và cũng chưa có dịp ăn qua ở đâu. Dù chàng đã đi theo ông dưỡng rể vài nơi ở miền Bắc (trước năm 54), cũng như miền Trung sau này.

Nhớ hồi ra Trung chơi một tháng. Hai tuần lễ đầu chàng đã sứt cân vì những món ăn chưa quen. Và có lần nghỉ lễ đôi ngày, lúc còn học ở trường Chasseloup Laubat ở Sài Gòn. Khanh không về thăm gia đình, trong ngày lễ cùng 2 ngày cuối tuần đó. Chàng được người bạn gốc miền ngoài có nhã ý mời đến chơi. Chàng được chị hẳn làm bánh bèo đãi khách. Nhìn đĩa bánh bèo Khanh ngờ ngợ, nhưng thấy bạn ăn ngon lành, anh không nói gì cũng chan nước mắm lên bánh bèo và ăn theo...

Khanh là đàn ông, chàng ít khi để ý về chuyện nấu nướng, ăn uống. Nhưng chàng còn nhớ má chàng, chị hay mấy cô em gái, mỗi lần làm bánh bèo đều làm 2 thứ: Bánh bèo ngọt, trong bột có pha đường cát mỡ gà hay đường tán, màu bánh sẽ giống như màu của đường pha bột. Nhưn bánh bằng đậu xanh và mỗi khi ăn chan nước cốt dừa. Còn bánh bèo mặn thì bột được dần chút muối, nhưn bánh bằng tôm, thịt trộn với đậu xanh nấu bỏ vỏ. Nếu thích thì trên mặt đĩa bánh bèo mặn còn trải thêm lớp bì nữa. Lúc ăn thì chan bánh bèo với nước cốt dừa và nước mắm chua ngọt. Sau đó Khanh mới biết thức ăn được biến chế theo khẩu vị và ý thích của từng vùng. Bà Ký Tân nấu ăn đậm đà, vừa miệng. Khi làm món gỏi, bà Ký Tân lựa hai trái bưởi vừa ráo, có nhiều nước, không đắng, cũng không chua áy, hoặc ngọt và khô như bưởi Biên Hòa. Bà gỡ từng tép bưởi, bỏ hột, nhẹ tay bóp nhẹ cho bưởi rời rời không còn dính với nhau. Bà trộn bưởi với tôm luộc lột vỏ xắt mỏng, thịt ba chỉ luộc cũng xắt mỏng, dưa rám nạo. Bà trút mọi thứ vào hết trong thau nhôm, lấy dưa trộn đều với gia vị muối đường... Khi đem lên đĩa bà rắc thêm rau răm và đậu phộng cà nhuyễn trên mặt. Đó là món gỏi bưởi

Khanh mới ăn lần đầu mà cảm thấy thích quá, dù nó tầm thường, dễ làm nhưng ăn bắt miệng vô cùng. Chàng nghĩ, món này mà làm mỗi nhậu thì khỏi phải chê vào đâu được. Khanh ở chơi nhà bà Ký Tân sáng hôm sau về sớm để trước khi Thành đi làm đưa chàng ra bến xe đò.

Ngày đầu trở về nhà, Khanh ngủ như chết, ngủ bù những ngày đi thăm cha mẹ, gia đình anh, chị, em... Trở lại nếp sống hàng ngày của mình, chàng làm việc bận rộn không ngừng nghỉ. Bây giờ, Khanh đã mang trong tâm hồn mình hình ảnh Cẩm Hương. Một người con gái gặp trên chuyến xe đò bất ngờ bị tai nạn và họ được quen nhau. Chàng nghĩ không lẽ chỉ gặp và nói chuyện mấy ngày ngắn ngủi mà mình đã rơi vào lưới tình rồi sao? Chắc không phải chứ? Mình chỉ xem Cẩm Hương như Cẩm Châu, cô em gái út có chồng năm rồi, giờ đã sanh được bé gái 8 tháng. Chàng nhớ mấy ngày về thăm ba má và các chị, em, vợ chồng Cẩm Châu ẵm con đến nhà cha mẹ thăm anh. Con bé đó đã có chồng con rồi mà vẫn còn rần rấn như ngày xưa. Nó cứ bảo để nó làm mai cho các bạn cùng nghề gỗ đầu trẻ, nào là cô Hoa, cô Lại, cô Thoa... Khanh muốn bịt miệng em gái lại, nói:

- Tụi bây sắp có chị dâu rồi, đừng mắc công làm bà mai để kiếm chác đầu heo.

Trên bàn ăn hôm đó có đủ mặt chị, anh rể và các em của Khanh. Họ đều quay lại nhìn chàng rồi nhao nháo mỗi người hỏi một câu trắc trẹo như đám giặc chòm, thiệt là rối ren làm chàng bí lối, nên nói bừa:

- Cổ tên Cẩm Hương, đang dạy học. Thôi bật mí cho tụi bây bao nhiêu đó đủ rồi. Đừng có hỏi lộn xộn nữa nghen.

Ba má chàng nhìn nhau cười vui, hỏi:

- Ba má cổ ở đâu? Họ làm nghề gì? Cổ có anh chị em nhiều không?

Chàng cười trả lời mẹ:

- Có cưới thì con cưới cổ chứ bộ cưới gia đình cổ sao má hỏi dữ vậy?

Má chàng cười hiền:

- Bây nà, "Mua heo chọn nái, cưới gái chọn dòng" chứ. Con là người đàn ông có đầy đủ phẩm hạnh để cưới các cô thuộc con nhà giáo dục, biết lễ nghĩa. Nếu con cưới nhầm người vợ không ra gì thì con sẽ khổ lắm...

Chu mè mẹt ọ, giữa đường thiên lý, gặp ý trung nhân đó chẳng? Giờ đây đầu óc chàng đã bị hình ảnh Cẩm Hương choáng rộng. Chàng say sưa với nhiều dự định, với bao mộng đẹp từ đâu kéo về nườm nượp. Chàng hát bài Santa Lucia lời Việt, đây cũng là bản cô Ái Lan hát trong đĩa Béka. "Lòng này ấp gối mơ ai? Ngọt bù sẽ sót chia nhau. Cùng ngắm say bóng trăng thanh. Nhấn em về với anh".

Khanh và Thành đi từ sáng sớm, thì khoảng 3 giờ chiều Thiện Tố lên thăm. Sau bữa cơm trưa, ông bà Ký Tân kiếm chuyện ra ngoài, họ cố tình để con gái mình và Thiện Tố ở nhà tự nhiên nói chuyện. Thấy mặt Thiện Tố, Cẩm Hương tức tối lắm rồi. Những cảm nghĩ bị lừa dối, khinh thường sục sôi trong lòng nàng. Nhưng có mặt cha mẹ ở đó, nên nàng đành câm miệng.

Suốt mấy tuần, Cẩm Hương không sang nhà, Thiện Tố tưởng nàng bận rộn chấm thi lục cá nguyệt cho học trò nên không tìm thăm, sợ làm mất thì giờ của nàng. Cho đến cách nay mấy hôm, Kiều Lan đi đâu đó về ghé qua thăm mẹ con chàng. Thật sự nàng Kiều không tốt lành gì mà đi thăm bà vợ bé của cha và đưa em tạp chủng này. Bởi hôm trước cô ta đã nói với Cẩm Hương rằng Ngọc Huệ là hôn thê của Thiện Tố, để phá đám hai người chơi. Giờ đây Kiều Lan chắc mềm mình đã thành công rồi, nên khoái chí lắm. Cô ta làm bộ ghé thăm, để dò la tin tức cùng phản ứng của mẹ con Thiện Tố, và luôn dịp để chọc tức cho bố ghét.

Thật là ác đức thay cho người đàn bà ăn không ngồi rồi không có việc gì để làm này! Vừa gặp mặt Thiện Tố thì Kiều Lan ong óng cái miệng:

- Tao tưởng mày đi tìm người đẹp rồi chứ. Không dè mày còn ở nhà? Bọn bây như bóng với hình. Bộ hờn giận gì rồi sao mà mày ngồi cú rữ đó?

Kiều Lan chuẩn bị để chọc quê thêm, trong khi Thiện Tố không biết gì hết, ôn tồn hỏi:

- Chị đi đâu về vậy? Không có ảnh đi sao? Cẩm Hương dạo này rất bận rộn chấm thi cho học trò, nên em không có gặp cổ.

Kiều Lan trề môi nguyệt háy! Té ra thằng trời đánh này chưa biết gì hết. Cô ta làm bộ ngạc nhiên, chuẩn bị môi lừa và đổ thêm dầu:

- Thật mày không biết gì sao? Tuần trước đây, bà nội của mấy đứa nhỏ bệnh nằm ở bệnh viện Tân An, tao với anh rể mày đi thăm. Tao thấy cô giáo Cẩm Hương chân đi tó và có người đàn ông theo đi ưỡ ưỡ cổ nữa. Hai người coi bộ khăng khít lắm. Tao còn nghe nói ông ta là người yêu của cổ, hay là hôn phu

chi đó. Tao thấy cô giáo này không vừa đâu vì tao và Kiều Liên hôm trước gặp cỗ ăn uống ở quán nước bên chợ với hai ba cô gái khác nữa. Đàn bà con gái gì mà giữa chỗ đông người nói cười ha hả, chẳng ra thể thống gì hết.

Kiều Lan lại khay trầu của bà Tư Hiền, chọn cái xác cau khô để vừa chà răng cho sạch bóng vừa ngâm nga: *"Bà ơi tôi vốn ở xa/ Đâu có dè bà bắt cá hai tay/ Bởi tui chẳng biết chẳng hay/ Bà nữ làm kẻ đổi thay mặt đào"*. Thiện Tố bán tính bán nghi. Vì chàng cũng thừa biết cái tánh của bà chị mình, nên nói suông:

- Vậy sao? Em không biết chuyện đó!

Kiều Lan moi óc tiếp tục đặt điều nhứt định phá cho tan cuộc chung thân của hai đứa này:

- Ôi cái ngữ không ra gì đó, bắt cá hai tay chưa đã, còn bắt cá hai chum nữa. Một lượt quen hai ba người đàn ông thì có ra gì đâu? Tao nghe Kiều Liên nói có gặp cỗ mấy lần, mà lần nào cỗ cũng ngồi lê đôi mách ở hàng ở quán... Thật là cái thứ lười biếng chỉ có biết ăn cơm hàng cháo chợ...

Thiện Tố đầu óc tê mê, cặp mắt muốn nổ đom đóm. Nhưng chàng cố dần xuống, nói với Kiều Tiên:

- Thôi chị về đi. Má em không có ở nhà. Hôm khác hằng đến chơi. Bây giờ em phải qua bên chợ lấy thuốc không thì một hồi nữa tiệm người ta sẽ đóng cửa...

Kiều Lan định nói nữa, nhưng nghe Thiện Tố đuổi khéo tức lắm, liền đứng lên ngăn ngữ định nói gì thêm. Nhưng thấy Thiện Tố vào dất xe đạp đi ra hàng ba, nên cô ta ngoe nguẩy bỏ ra về, mà miệng còn rủa sả lắm bầm.

Thiện Tố đi qua chợ, nhưng không phải lấy thuốc, mà chàng đến nhà cũ của mình để hỏi thăm coi có phải Cẩm Hương nằm nhà thương ở Tân An như chị Kiều Lan chàng vừa nói không? Thiện Tố dất xe đạp ra cửa đi về, lòng buồn rười rượi. Quả thật là như vậy! Bao nhiêu câu hỏi đặt ra trong đầu óc chàng. Tại sao Cẩm Hương nằm nhà thương mà chàng không hay biết? Nàng bệnh gì? Hai người đã hứa hẹn tìm hiểu lẫn nhau, tại sao có chuyện mà nàng không cho chàng hay? Tại sao lại có người đàn ông nuôi bệnh? Chẳng lẽ một trong hai đứa em trai nàng? Vô lý, hai người đó làm việc ở xa, có nuôi thì phải là má nàng mới đúng chứ? Tại sao lại có người đàn ông diu dờ?

Bà Tư Hiền thấy con mặt mày ủ rũ. Lúc ra bờ mương cho cá ăn, chàng hết nhìn trời lại nhìn nước, rồi nhìn ruộng lúa bao la... Dáng điệu uể oải, gương mặt bơ phờ, chàng không nói năng gì cả. Bà Tư biết con mình đang có chuyện buồn nên đốt đèn, thắp nhang bàn thờ Phật, bàn thờ ông bà. Bên ngoài trời, bóng đen buông phủ màn đêm. Ở gần ruộng, gần bưng, cóc nhái, côn trùng kêu râm ran từng chập buồn não nuột. Nồi cơm đã chín, bà Tư khơi ngọn lửa, hâm lại ơ canh khoai mỡ, và om cá bóng cát kho, chuẩn bị dọn cơm. Lúc ăn cơm, bà hỏi con mới biết tự sự. Bà bần khoản:

- Ai nói với con chuyện này?

Chàng buồn rầu:

- Chị Kiều Lan ghé qua hỏi chiều chớ ai. Con không biết tại sao Cẩm Hương đi đâu mà không cho con hay gì hết? Lúc trước cỗ đâu có như vậy. Có xảy ra chuyện gì thì cỗ phải nói chớ. Sao lại lặng lẽ đi một mình?

Bà Tư Hiền ngắt ngang lời con:

- Sự việc biết có phải đúng như mụ chị mày nói không? Hai con chị đó "bán trời không mời thiên lôi". Đừng có nghe lời bọn nó. Bọn nó nói mà con tin được sao? Nếu con muốn biết rõ mọi chuyện, thì hãy thu dọn công việc, đi thăm cỗ một chuyến coi thế nào? Chớ con buồn bực như vậy ở nhà cũng không làm được việc gì...

Sáng hôm sau, hai anh làm vườn đến móc mương bồi thêm mấy liếp đất bên trái vì chàng nhờ họ từ tháng trước, nên không hẹn lại được. Khi chàng đón xe đi Sài Gòn thì mặt trời đã lên cao. Đến Sài Gòn vào giờ ăn trưa, chàng ghé qua quán cơm bình dân gần bến xe, kêu một đĩa cơm sườn và ly nước trà. Nhưng khi nuốt cơm, Thiện Tố cảm thấy như nuốt sỏi sạn. Chàng bỏ nửa đĩa cơm, uống cạn ly trà rồi đến bến xe Miền Đông, leo lên xe đò đưa về Lái Thiêu, Búng, Thủ Dầu Một. Quả nhiên, Cẩm Hương còn dưỡng sức ở nhà. Nàng đang nằm trên võng đọc báo. Thiện Tố bước vào, cung kính chào hỏi ông bà Ký Tân. Họ chào hỏi lại chàng qua loa rồi rút êm để cho hai người nói chuyện. Thiện Tố, xót xa chưa kịp hỏi han Cẩm Hương thì nàng chẳng những không chào hỏi như thường lệ, mà còn gằn giọng khai chiến:

- Anh đến đây chi vậy? Tôi đã nói với anh rồi, bây giờ tôi lập lại: Xin anh để cho tôi yên. Giờ này còn sớm anh hãy ra xe về đi. Chúng ta còn gặp lại làm chi?

Vượt đường xa lên thăm, Thiện Tố không được niềm nở thì chớ mà còn bị người yêu nói mắc như tạt nước lạnh vào mặt! Chàng giận tím gan:

- Được! Tôi sẽ về ngay bây giờ! Em muốn chia tay phải không? Chia tay thì chia tay, tùy em. Nhưng tôi muốn biết nguyên nhân? Tôi đã làm lỗi gì với em?

Chợt thấy hai cây tó cạnh Cẩm Hương, Thiện Tố nghe lòng chùng xuống, nhưng thẳng giọng:

- Em làm gì mà chân cẳng bị nông nổi như vậy? Tại sao em lại nằm nhà thương ở Tân An mà không phải ở Mỹ Tho hay ở Thủ Dầu Một? Còn nữa, người đàn ông nào nuôi em, khi em nằm nhà thương? Em đã có hôn phu rồi mà còn lừa dối tôi, rẻ rúng tình yêu của tôi... Em có phải là con người không? Thật ổng công cho tôi đã yêu thương và coi trọng em... Khỏi đuổi, tôi về đây. Từ rày tôi không dám làm phiền em nữa đâu.

Thiện Tố với lấy chiếc va-li nhỏ đựng đồ cá nhân để nằm trên đi-văn, dợm bước ra. Cẩm Hương đang ngồi trên ghế dựa, thuận tay, lấy vội cây tó bên cạnh phóng trước mặt Thiện Tố, run giọng:

- Được! Hôm nay chúng ta phải nói rõ để không còn dây dưa về sau. Anh muốn biết những câu mình hỏi thì dừng lại. Tôi sẽ trả lời thỏa đáng từng câu một, để anh không oán trách oan cho người khác. Anh nghe đây: Xe tôi đi bị lật. Nếu chân cẳng tôi bị gãy hay bị què thì mặc xác tôi chẳng liên can gì đến anh cả. Anh đừng làm bộ xót xa “mèo khóc chuột chết”. Tôi bị ngã xỉu, xe cứu thương chở đến nhà thương nào thì tôi nằm nhà thương đó. Người đàn ông nuôi tôi không phải người tôi yêu và cũng không phải hôn phu tôi. Ông ta cùng chung chuyến xe, cũng bị thương được chở đưa đến phòng cứu thương. Ông tốt bụng giúp đỡ tôi trong khi người nhà chưa hay biết tôi bị tai nạn. Nhưng tôi cho anh biết, tôi không bảo đảm là sau này tôi có yêu ông ta hay không! Bây giờ tôi trả lời xong rồi, anh vừa ý chưa? Anh có thể đi đi...

Thiện Tố phang lại liền:

- Không, tôi chưa bằng lòng những câu trả lời của em! Tôi gạt gẫm em hỏi nào? Gạt gẫm em chuyện gì? Em phải nói cho ra lẽ chớ đừng có vu khống tôi như vậy. Em đã có người yêu khác rồi trút hết tội lỗi cho tôi để nói chia tay.

Như bị đổ dầu vào lửa:

- Cô Ngọc Huệ, cháu ngoại ông Cả Bảy, ở gần nhà máy chà lúa không phải là hôn thê của anh sao? Tôi đã gặp cô rồi, tôi có nói oan cho anh không? Vậy ai gạt gẫm ai?

Nói đến đây Cẩm Hương uất nghẹn lời, tức tưởi:

- Thú thật, là tôi đã từng yêu thương anh! Yêu anh tôi thật mệt đến điếu đứng! Yêu thương mà đau khổ như thế này thì nên dứt khoát đi cho rồi, dây dưa làm chi nữa cho phiền toái cả hai bên. Anh về đi, chúng ta chấm dứt kể từ đây.

Thiện Tố bàng hoàng, tức tối:

- Ai nói với em cô ấy là hôn thê của tôi? Chuyện không phải như vậy.

Cẩm Hương cũng không vừa, quơ cây tó còn lại chọi chàng. Nàng khóc rầm rức:

- Anh đi, đi... Anh là người trong cuộc, thì cần gì hỏi nữa? “Không có lửa làm sao có khói”. Về hỏi bà chị Kiều Lan của anh thì sẽ biết. Tôi đã mệt vì chuyện của mấy người lắm rồi. Anh làm ơn đi khỏi chỗ này đi, đừng có làm phiền tôi nữa!

Mặt mày Thiện Tố đanh lại, thiếu não. Chàng cuối gằm mặt, lặng lẽ xách va-li bước ra khỏi nhà. Cẩm Hương càng tức tối hơn. Nàng không biết làm gì cho hả cơn giận. Chụp cái ly, quơ cái bình nước, mấy chai dầu nóng, dầu Nhị Thiên Đường, dầu cù là vô tội vạ để gần đó chọi lung tung... Cái bẻ toang, cái sứt cọng, cái gãy que... miếng văng tung tóe, và nằm lăn lóc lổn ngổn trên mặt đất. Nàng khổ sở, đờn đau chỏi tay, cà nhắc cái chân không đau qua chiếc giường ngủ gần đó rồi ngã vật xuống, vùi đầu úp mặt lên hai chiếc gối chùng lên mừng. Nàng khóc như mưa, như gió, khóc tức tưởi chẳng ngừng...

Bên ngoài trời còn nắng chang chang. Thịnh thoảng cơn gió nhẹ thoảng qua làm cây lá khua động rào rào. Đôi chim chia vôi lông đen điểm trắng nhảy sang cành này, nhảy qua cành kia, kêu gọi nhau chí chöhe. Chúng ẩn hiện trong những cành cây mậm rậm rạp lá xanh rì. Cạnh bên, hàng cây so đũa trở đầy bông trắng, bày chim trao trảo tíu tíu réo gọi nhau tìm mật. Trời cao vôi vôi, có những làn mây trắng mỏng gợn nhẹ lác đác in nền lam ngọc, tạo thành những bức tranh sơn thủy, những hình thù cổ quái, những con vật hiền lành, hung dữ... tùy theo sự giàu óc tưởng tượng của từng cá nhân một. Nhưng chỉ trong đôi ba phút thôi, mây sẽ trôi theo gió mờ dần, mờ dần... rồi biến tan trong thỉnh không bát ngát.

Cẩm Hương tỉnh giấc thì trời đã chạng vạng. Nhà nhà trong xóm đèn đã thấp sáng. Ngoài khung cửa sổ phía sau hè, trăng mười bốn đã ló dạng ở hướng đông. Gió mát rượi, Cẩm Hương vươn vai, những khớp xương kêu răng rắc, nhịp tuần hoàn chảy đều trong cơ thể. Nàng cảm thấy thoải mái dễ chịu vô cùng sau giấc ngủ.

Nhưng nàng chột thờ dài, nỗi buồn hiu hắt lan khắp tâm tư, như đè nặng cả châu thân. Kia cặp nạng hỏi chiều nàng đã dùng nó chọi Thiên Tố, cùng những đồ vật lẩn lóc trên mặt đất... Giờ đã dọn sạch sẽ và cặp nạng dựng kề bên giường. Má, hoặc ba nàng đã thu dọn rồi chằng?

Đêm đã vào sâu. Có tiếng chó sủa ở xóm xa, tiếng đõ quyen kêu khắc khoai trong bụi rậm sau nhà. Bên kia bờ rào thưa của ranh đất, vắng tiếng chị hàng xóm hát ru con: "*Giận anh em giận làm chi/ Thoa son, giò phấn rồi đi chụp hình/ Giận anh em giận sao đành? Ngồi xe anh chở chạy quanh phố phường*". Ồ, ca dao đó chằng? Ca dao gì mà kỳ cục? Ai mà đặt vô duyên quá vậy? Nhưng câu đầu và câu thứ ba lại hợp với hoàn cảnh hiện tại của mình.

Cầm Hương uể oải lấy cặp nạng, cẩn thận đứng lên, cố không gây ra tiếng động, đi lần xuống nhà dưới. Nàng nghe tiếng của hai người đang nhỏ to nói chuyện, nhưng nàng không chú ý cho lắm, bởi nàng nghĩ là ba má mình đang nói với nhau về chuyện cây trái, mùa màng, chuyện hôn nhơn gả cưới trong xóm mà ông bà được mời, chuyện đình chùa trong thôn, chuyện nhà. Cũng có thể là chuyện hôn ước của Tuấn, hoặc Thành. Cầm Hương mỉm cười một mình, chỉ ngần ấy bao nhiêu chuyện thôi, mà ba má mình nói hoài, nói bao nhiêu lâu rồi vẫn không chán. Trong ánh đèn Huê kỳ chân cao, mà gia đình nàng thường gọi là đèn tây, có hai người ngồi trên hai chiếc ghế ngang nhau, cách cái bàn ăn cơm đặt ở giữa. Trên bàn có đĩa trái cây, có đĩa bánh ngọt, bình trà, và hai tách nước họ đang uống dở. Quay mặt hướng về phía nàng là bà Ký Tân, còn người quay lưng và có giọng nói đó không phải của ba nàng mà chính là Thiên Tố! Phải rồi, lưng và giọng nói của cái con người đối gian gặt gặm đó, làm sao mà nàng không nhận ra ngay được? Nàng hậm hực đến cực độ, và tức muốn lói hồng, rêm ngực! Nàng làm bầm rủa sả: "*Thật là cứng đầu. Đã bị đuổi đi mà còn trở lại. Chắc hẳn muốn nghe mình xì xề nữa?*"

Thiên Tố dịu giọng:

- Thưa bác, cháu biết Cầm Hương hiểu lầm cháu quá sâu đậm vì cổ tưởng cháu đã lừa dối và gặt gặm cổ. Trong lúc cổ giận dữ, cháu có giải thích cách gì cổ cũng không nghe lọt tai, nên cháu định về, để cổ dịu lại thì sẽ tìm cách phân tỏ cho cổ biết. May mà gặp bác thông cảm. Cảm ơn bác cho cháu trở lại đây.

Bà Ký Tân bảo:

- Từ lúc bác rước nó từ nhà thương về đến giờ, bác thấy nó ít nói, và lúc nào cũng buồn dàu dàu. Bác có hỏi, nhưng nó cố tình giấu giếm, nói là tại vết thương làm nó khó chịu. Nhưng bác không dè là nó đau buồn vì cháu. Vậy cháu có việc gì không thể nói ra để nó hiểu lầm mà khổ sầu như vậy? Nói thiệt với cháu, bác chỉ có đứa con này là gái. Nó học rất giỏi, lại ngoan hiền, nghe lời cha mẹ, thương em. Hầu như từ nhỏ đến giờ, nó chưa bao giờ làm mất lòng ai, cho dù kẻ ăn người ở trong nhà cũng vậy... Khi có việc gì không vừa ý, hoặc không vui thì nó càng yên lặng rút lui, âm thầm ôm tâm sự lấy một mình... Nó lại được hai bác thương yêu chiều chuộng, còn được hai em thì kính nhường và nể phục. Có lẽ như vậy nên nó cứng đầu lắm, chuyện gì nó đã quyết định rồi thì khó lòng mà lay chuyển được.

Thiên Tố trầm giọng:

- Thưa bác, cháu không giấu gì bác. Má cháu là vợ thứ hai của ba cháu. Đại gia đình ba cháu gồm bà vợ lớn và 3 người con dòng lớn ở nhà hương hỏa của ông bà nội cháu để lại. Còn mẹ con cháu ở riêng. Thưa bác, dù mẹ con cháu đối xử tốt đến đâu đi nữa thì má lớn, và anh chị em con riêng của ba cháu cũng thấy gai mắt, khinh khi và thù ghét... Những chuyện gay go tranh chấp của dòng lớn, dòng nhỏ đã có từ ngàn xưa đến giờ. Sự việc đó trên thế gian này không mới mẻ gì. Ai cũng biết nhưng không ai phân xử, cũng không ai ngăn chặn nên những phức tạp, tranh chấp của hai dòng con trong gia đình trở thành chuyện xảy ra thường xuyên, nên không ai còn thắc mắc hay để ý đến. Cháu nghĩ rằng đó là chuyện của người lớn, cháu không có quyền can thiệp vào. Cháu thật khó xử, và cảm thấy hết sức là khó chịu với ba cháu. Thưa bác, cháu có hai bà chị một cha khác mẹ luôn được má lớn chống lưng, xúi giục làm những chuyện không nên làm. Hai chị cháu không phân phải trái bởi họ không bỏ thói tị hiềm, và thói cạnh tranh bất chánh với cháu. Má cháu nói ngày xưa, ông nội cháu và ông Cả Bảy trong lúc nhậu nhẹt hứng chí ráp hai cháu nội (là cháu và cô cháu nội của ông Cả Bảy) sau này lớn sẽ làm vợ chồng. Má cháu kịch liệt chống lại ý kiến này. Vì bà đau khổ cả đời rồi, không muốn sau này con bà có cuộc hôn nhân không do tình yêu mà bị sự gò bó, ép buộc của cha mẹ hai bên.

Bà Ký Tân rót thêm nước uống. Giọng nói của chàng như muốn nghẹn:

- Bên má lớn và hai chị con dòng lớn, gần đây biết cháu và Cầm Hương thương nhau. Họ ức lòng ganh ghét nên muốn phá cho keo rã hồ tan thì họ mới chịu. Bởi trong mắt họ, cháu và má cháu phải luôn luôn thua kém họ, phải đứng phía sau họ... Họ là những người ăn trên ngồi trước, còn mẹ con cháu

phải ngồi dưới và làm gì cũng phải nhìn sắc mặt của họ... Thưa bác, cháu nói vậy chắc bác hiểu ý cháu rồi?

Bà Ký Tân gật đầu. Thiện Tố tiếp:

- Thiện Cẩm đàn ông con trai có gia đình rồi nên đương sự đỡ bị ảnh hưởng của mẹ. Còn hai bà chị Kiều Lan, Kiều Tiên của cháu thì vất vả, khó chịu và độc địa lắm. Họ tìm đủ mọi cách để phá cho cháu và Cẩm Hương tách rời ra, như vậy họ mới khỏi ôm mặc cảm với Cẩm Hương! Nếu cháu và Cẩm Hương đi đến hôn nhân họ sẽ bị chạm tự ái và mang mặc cảm thua kém... Nên họ mới đặt ra chuyện cháu ngoại ông Cả Bảy là hôn thê cháu. Thật sự không phải vậy, cháu chưa bao giờ nói chuyện hay tỏ ý gì với Ngọc Huệ. Nếu cháu có tình ý gì, thì đã cưới cô ấy lâu rồi. Vì ba và má lớn cháu cùng mấy bà chị luôn đốc xúi cháu đi cưới cô ta. Xin bác nói với Cẩm Hương đừng ngờ vực cháu. Thật lòng cháu chỉ yêu mình cổ mà thôi.

Bà Ký Tân, chép miệng thở dài:

- Chuyện của bọn trẻ các cháu hay làm phiền đến người lớn. Chuyện này giữa cháu và nó, cháu hãy để nó nguội xuống rồi sẽ tìm cách giải bày. Con này mặc dù cứng đầu, chắc dạ, nhưng không phải là đứa không biết chuyện.

Có tiếng cây tó rớt lán lóc trên mặt đất. Thiện Tố quay lại, đến lượm lên đưa cho nàng. Chàng đưa tay định dìu nàng:

- Em ngồi xuống đây, nói chuyện với bác và anh. Chỉ là sự hiểu lầm thôi, anh có làm gì đâu mà em giận và đuổi anh như đuổi tà vậy?

Cẩm Hương đẩy mạnh chàng ra, không cho đụng đến. Do đó nàng mất thăng bằng suýt té chúi nhủi. Bà Ký Tân lo lắng, chắc lưỡi lớn tiếng mắng con gái:

- May mà Thiện Tố đỡ kịp, nếu không thì con sẽ té gãy thêm mấy khúc xương nữa! Con đừng có bướng như vậy.

Cẩm Hương không trả lời mẹ, hất mặt như khiêu khích Thiện Tố:

- Anh chưa về sao? Anh đã nói anh không nhìn mặt tôi nữa mà! Anh dùng lời đường mật làm má tôi xiêu lòng tin anh. Còn tôi hả? Còn khuya tôi mới tin cái con người đã gạt gẫm tôi.

Bà Ký Tân thở dài, lắc đầu:

- Nó đi gần tới bến xe rồi, má bảo trở lại đó. Bữa nay sao con ngang ngược quá vậy? Con phải nghe nó giải bày chớ. Người mình hết lòng yêu thì không nghe, lại đi nghe người ngoài nói bá láp.

Cẩm Hương ngồi xuống ghế, vừa tức vừa tủi thân, nghẹn ngào:

- Phải lắm, vì tin lời kẻ gian dối nên con mới bị gạt. Người cho con hay tự sự là chị của anh đó, chớ không phải kẻ bá vợ như má nghĩ đâu. Chị ấy nói trước mặt hôn thê anh là Ngọc Huệ, cô ta có chối cái chi đâu? Nếu gặp trường hợp khi không mà bị gán ghép như vậy, thì cô ta đã chối bay chối biển hoặc nổi giận đùng đùng, chớ cổ đâu có đôi má ửng hồng mắc cỡ.

Bà Ký Tân nhìn Thiện Tố, không biết nói sao cho phải. Chàng đau khổ, nói như khóc:

- Nãy giờ em đã nghe anh nói chuyện với bác rồi? Đó là sự thật, anh không có dối gạt em. Hãy tin anh đi Cẩm Hương. Anh không hề dối gạt em...

Cẩm Hương trợn mắt:

- Tại sao tôi phải tin anh? Sáng mai anh đi về đi. Tôi ghét anh, tôi thù anh...

Thiện Tố khổ sở:

- Anh phải làm thế nào để em tin là anh không gạt gẫm và lừa dối em?

Cẩm Hương nạt vội:

- Anh khỏi làm gì hết! Đừng nói lời thôi nữa. Tôi và anh chấm dứt!

Bà Hương dắt con gái về phòng võ võ, khuyên bảo. Cẩm Hương uống hai viên thuốc an thần trước khi lên giường nằm. Má nàng ra khỏi phòng. Nàng khóc rầm rức... Bà Ký Tân mền tẩn tỉnh thành thật và tin lời Thiện Tố. Thấy Thiện Tố đứng tần ngần gần cửa, ngó mông ra ngoài sân tràn ngập bóng tối, đáng thiếu não trông thật tội nghiệp. Bà khuyên:

- Thôi cháu đừng buồn. Sáng mai hãy trở về nhà, nói với má cháu rằng bác sẽ tìm cách lung lạc nó. Con này cứng miệng nhưng mềm lòng. Bác biết nó thương cháu lắm mới nói với cháu như vậy, nhưng để rồi khi cơn giận nguôi ngoai, nó sẽ nhận định đâu là sự thật, đâu là quỷ kế của kẻ ác tâm.